

Bản Tin

ULTREYA

Tháng 9 Năm 2007

Phước Âm Hòa Gia Ñình



Hân Hoan Chào Mừng Các Tân Cursillista K32 và K33-S4VN

PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM

GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ liên lạc:
2586 Greenrock Road
Milpitas, CA 95035

LINH HƯỚNG
 LM. Paul Phan quang Cường
 408-362-9958

CHỦ TỊCH
 Joseph Huỳnh quốc Thu
 408-946-1910

PHÓ CHỦ TỊCH
 Gioan Lê Phạm Hùng
 510-668-7720

THƯ KÝ
 Maria Goretti Nguyễn Thùy Anh
 408-209-5508

THỦ QUỶ
 Maria Nguyễn Kim Dung
 510-791-1309

KHỐI TIỀN
 Micae Nguyễn hữu Quang
 408-226-5191

KHỐI BA NGÀY
 Giuse Nguyễn văn Kính
 408-956-1710

KHỐI HẠU
 Giuse Nguyễn văn Thắm
 408-269-7178

KHỐI TRUYỀN THÔNG
 Joseph Đào Tiến
 408-386-5696

TRANG NHÀ
[http://www.viet-cursillo.com/
 index.htm](http://www.viet-cursillo.com/index.htm)

Nguyễn ngọc James/Kim Trâm
 408-226-5191

TRƯỜNG HUẤN LUYỆN

TRƯỞNG TRƯỜNG HUẤN LUYỆN
 Gertrude Nguyễn Hồng Tú
 408-267-3628

PHỤ TÁ HUẤN LUYỆN
 Gioan B. Nguyễn văn Kết
 408-934-1086

PHỤ TÁ KẾ HOẠCH
 Giuse Vũ văn Hợi
 408-717-3176

PHỤ TÁ TÀI LIỆU
 Giuse Hoàng kế Thế
 408-926-4940

**Chúa Nhật XXIII Thường Niên**

NĂM C

09 September 2007

I. TIN MỪNG : Lc 14, 25-33

Có rất đông người cùng đi đường với Đức Giê-su. Người quay lại bảo họ :

"Ai đến với tôi mà không dứt bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và cả mạng sống mình nữa, thì không thể làm môn đệ tôi được. Ai không vác thập giá mình mà đi theo tôi, thì không thể làm môn đệ tôi được. Từ bỏ hết những gì mình có

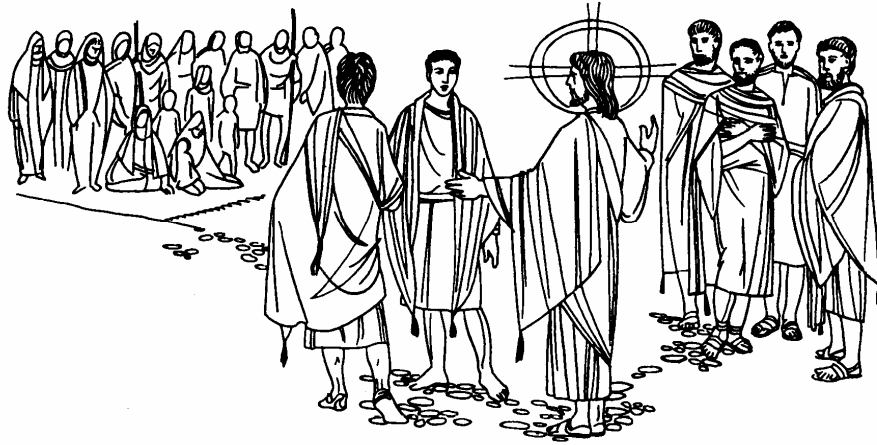
"Quả thế, ai trong anh em muốn xây một cây tháp, mà trước tiên lại không ngồi xuống tính toán phí tổn, xem mình có đủ để hoàn thành không ? Kéo lỗ ra, đặt móng rồi mà không có khả năng làm xong, thì mọi người thấy vậy sẽ lên tiếng chê cười mà bảo : 'Anh ta đã khởi công xây, mà chẳng có sức làm cho xong việc.' Hoặc có vua nào đi giao chiến với một vua khác, mà trước tiên lại không ngồi xuống bàn tính xem mình có thể đem một vạn quân ra, đương đầu với đối phương dẫn hai vạn quân tiến đánh mình chăng ? Nếu không đủ sức, thì khi đối phương còn ở xa, ắt nhà vua đã phải sai sứ đi cầu hoà. Cũng vậy, ai trong anh em không từ bỏ hết những gì mình có, thì không thể làm môn đệ tôi được.

**II. SUY NIỆM**

Ai trong chúng ta cũng mong ước được làm môn đệ của Chúa. Ai cũng muốn theo chân Chúa. Nhưng ta có thực sự hiểu làm môn đệ Chúa là như thế nào không ? Hôm nay Chúa chỉ cho ta thấy rõ điều đó.

MỤC LỤC

Sống lời Chúa	2	Hình Ảnh Khóa Nam M-32/SJVN	15
Thư Chủ Tịch	4	Hình Ảnh Khóa Nữ F-32/SJVN	23
Phúc Âm Hóa Gia Đình	5	Vườn Thơ	32-33
Những Điều Cần Biết Về		Phân Ưu, Cảm Tạ, Niên Liệm	34-35
Khóa Tĩnh Huấn Cursillo	7	Nguyên Tử, Hóa Học, và	
Cảm nghiệm của Người Trợ Tá..	9	Hoà Bình	36
Hội Cursillistas, Đây Là Mẹ Con	11	Vài Kỷ Niệm với PT Cursillo	46
Danh Sách 2 Khóa TH 32&33	12	Ông Tư Tìm Được Bạn	48



Làm môn đệ là một việc làm **ngghiêm túc**. Đây không phải là một cảm tính bông bột nhất thời. Nhưng là một việc lâu dài. Chúa Giêsu ví việc làm môn đệ theo Chúa với việc “xây dựng một cây tháp” và việc “chiến đấu với kẻ thù”. Xây dựng cây tháp là một việc làm lớn lao. Chiến đấu với kẻ thù là việc làm nghiêm trọng. Vì thế cần phải ngồi xuống suy tính cho cẩn trọng, chi li. Cũng thế việc làm môn đệ của Chúa là một việc làm nghiêm túc, vừa lớn lao như sự nghiệp cả đời, vừa nghiêm trọng vì ảnh hưởng tới cả định mệnh. Vì thế phải ngồi xuống suy tính cho kỹ lưỡng để có thể theo Chúa đến cùng. Phải suy tính kỹ lưỡng vì làm môn đệ là từ bỏ đến tận cùng.

Làm môn đệ là **từ bỏ đến tận cùng**. Môn đệ không phải là kẻ hiếu kỳ cưỡi ngựa xem hoa. Môn đệ không phải là kẻ tài tử nay làm mai không. Môn đệ là người đi theo thầy suốt đời, sống như thầy trong mọi sự. Chính vì thế mà phải coi thầy là thần

tượng duy nhất, không yêu mến ai hơn thầy. Chính vì thế mà phải từ bỏ tất cả, không chỉ người thân mà từ bỏ cả chính bản thân với những ý nghĩ riêng tư. Để không những đi theo thầy, sống như thầy mà còn ăn nói như thầy, suy nghĩ như thầy nữa. Kitô hữu là người mang Chúa Kitô trong mình. Muốn có Chúa Kitô trong mình, ta phải loại bỏ tất cả những gì không phải Chúa ra khỏi mình. Điều này chắc chắn không dễ dàng. Nhưng ta an tâm, vì Chúa Giêsu không chỉ đòi hỏi ta. Người đã đòi hỏi chính mình trước. Chúa Giêsu không chỉ đòi ta vác thánh giá. Chính Người đã vác thánh giá trước. Ta sẽ cảm thấy dễ dàng vì chỉ việc làm như Chúa Giêsu.

Làm môn đệ là làm **như Chúa Giêsu**. Nếu Chúa Giêsu đòi hỏi ta từ bỏ, chính Người đã từ bỏ trước. Người đã từ bỏ trời cao để xuống đất thấp. Người đã từ bỏ địa vị làm Thiên Chúa để xuống thế làm người. Sự từ bỏ được thấy rõ qua việc Chúa tự

nguyện sống nghèo khổ, tự nguyện nhận lấy tội lỗi của loài người và tự nguyện chết thay loài người. Khốc liệt nhất là Người đã từ bỏ ý riêng để hoàn toàn vâng theo ý Chúa Cha. Cuộc chiến đấu khốc liệt đã thấy trong vườn Giếtsimani, khi nhìn thấy trước cái chết đau đớn tui nhục sắp tới, Người run sợ muốn lẩn tránh bỏ cuộc, nên đã tha thiết cầu xin Chúa Cha : “*Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi uống chén đắng này*”. Nhưng cuối cùng, Chúa đã từ bỏ ý riêng, vâng theo ý Chúa Cha, sẵn sàng ra đi chịu chết : “*Nhưng đừng theo ý con, xin vâng ý Cha mà thôi*”.

Nhờ hoàn toàn từ bỏ ý riêng, vác thánh giá đi đến cùng, Chúa Giêsu đã hoàn thành công việc của Chúa Cha trao phó, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Người môn đệ, khi hoàn toàn từ bỏ chính mình, sẽ nên một với Chúa Kitô, cộng tác vào công cuộc cứu độ của Chúa.

TGM. GIUSE NGÒ QUANG KIẾT

Thư Chúc Tịch

Quý Anh Chị Cursillistas thân mến ,

Phong trào Cursillo ngành Việt Nam thuộc Giáo phận San Jose, hân hoan chào mừng và hoan hỉ đón tiếp quý anh chị hai khóa 32 và 33 , những thành viên mới của đại gia đình Cursillo vừa hoàn tất xong khóa tĩnh huấn.

Nhìn lại chặng đường đã qua với lòng tạ ơn Thiên Chúa với bao nhiêu Hồng ân Ngài đã ban cho mỗi cursillistas cách riêng và cho phong trào nói chung. Chúng ta vui mừng và tin tưởng vào sự dẫn thân khi nhìn vào tương lai

Lời Cha Linh Hướng thay mặt Thầy Chí Thánh sai quý anh chị ra đi : “ *Chúa Giêsu tin tưởng nơi anh /chị* “ và quý anh chị đã chấp nhận dẫn thân. Chặng đường của ngày thứ tư trước mặt rất cam go, nhiều thử thách, sẽ phải đụng chạm với thực tế khó khăn về mọi mặt trong cuộc sống hằng ngày, nhưng”...*Con trông cậy vào ơn Thánh Chúa.* “

Thưa quý anh chị cursillistas, khóa cursillo ba ngày có thể ví như một đời sống mới, một cuộc tái sinh trong Chúa Kitô, như một sự truyền thông sống động của người Kitô hữu. Sự tái sinh này có được là nhờ sự hiệp thông chân thật, đó là sự tiếp xúc sống động với cộng đồng đức tin

Giờ đây “ Ngày thứ tư “ của quý anh chị mới thật sự bắt đầu, Sống kiên trì ngày thứ tư chính là phương tiện hành động có tính cách cộng đồng, nhằm gia tăng sự hóa giải , và tiếp tục sống Kitô hữu đích thực, cuối cùng sẽ làm dậy men Giáo Hội và các Cộng Đồng nhân loại với tinh thần phúc âm, và sẽ cải đổi xã hội

Để giữ được tinh thần hăng say này. Phong trào khuyến khích những cursillistas đến với nhau bằng những buổi sinh hoạt “ Hội Nhóm “ , “ Ultreya “ và “ Trường Huấn Luyện “ . Đến để chúng ta cùng nhau học hỏi và trao đổi kinh nghiệm cũng như nâng đỡ nhau trong những công tác tông đồ thể hiện sự liên kết của người cursillistas trong tình yêu Thầy Chí Thánh

Phong trào cầu chúc quý anh chị luôn được tràn đầy ân sủng và ơn bền vững trong ơn nghĩa Chúa, để chúng ta ra đi thực thi những điều đã hứa với Ngài

Thân ái kính chào quý anh chị trong Thầy Chí Thánh Giêsu

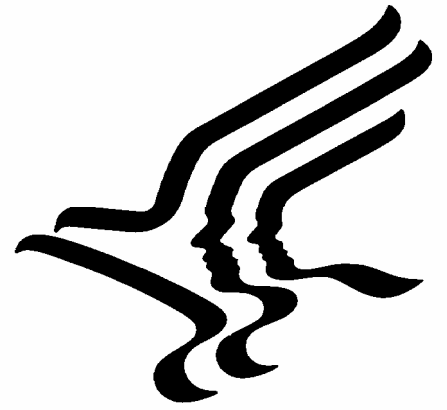
Đại Diện Phong Trào Cursillo

JOSEPH HUỖNH QUỐC THU



PHÚC ÂM HÓA

Gia Đình



1. DẪN NHẬP

Gia đình là nền tảng của xã hội, là ‘Tiểu Giáo Hội’. Gia đình khởi đi từ hai người qua Bí Tích Hôn Nhân, rồi có con cái. Do đó : ‘Gia đình là căn nguyên, là bối cảnh, nơi Giáo Hội vào tiếp xúc với từng thế hệ’ (1).

Chính Thiên Chúa là Đấng kết hợp hai người nam nữ, rồi ban cho họ con cái là hoa trái của tình yêu vợ chồng, sẽ là điểm nối kết mọi thành viên gia đình.

Phúc Âm hóa trong gia đình, có nghĩa là tinh thần Phúc Âm phải được thấm nhuần và thể hiện trong cuộc sống đối với khung cảnh của toàn thể gia đình cũng như đối với mỗi thành viên của gia đình.

2. GIÁO HỘI TẠI GIA

Qua tình yêu Thiên Chúa ban tặng cho vợ chồng, gia đình được phát triển thêm với con cái ... Trở thành cha mẹ, họ là những nhà giáo dục đầu tiên, có nhiệm vụ dạy con cái kính mến Thiên Chúa và thương yêu anh em như chính mình (Mc 12,30-31).

Người con nào có ý dâng

mình cho Thiên Chúa thì khuyến khích, cầu nguyện và giúp đỡ con mình đi theo tiếng gọi, vì ‘Trở thành môn đệ của Chúa Giêsu, là chấp nhận lời mời gọi, hãy thuộc về gia đình của Thiên Chúa, sống phù hợp với lối sống của Ngài : Ai làm theo ý Cha Ta ở trên trời, thì kẻ ấy là anh em của Ta, là chị em và là Mẹ của Ta’ (Mt 12,49).

Trong cuộc sống tị nạn tại Hoa Kỳ, cộng đồng Dân Chúa Việt Nam đã cung cấp cho Giáo Hội Hoa Kỳ một số đáng kể nam nữ tu sĩ. Theo thống kê gần đây, số chủng sinh trong các Đại Chủng Viện chiếm một tỷ lệ khá cao, nên hầu như những năm gần đây, năm nào cũng có một số Tân Linh Mục chịu chức, nói lên lòng thương yêu của Thiên Chúa dành cho gia đình Việt Nam.

Gia đình là trường học đầu tiên cho việc tông đồ giáo dân, nên những điều học hỏi nơi gia đình, giúp cho các thành viên sống tinh thần Phúc Âm và trở nên các Kitô Hữu đích thực, có khả năng mang Tin Mừng đến cho tha nhân.

3. CẦU NGUYỆN

Ngay từ khi còn nhỏ tuổi, trẻ em cần được dạy cầu nguyện trước bữa ăn; buổi tối trước khi đi ngủ v.v... cầu nguyện chung, dù ngắn ngủi nhưng sốt sắng, sẽ giúp cho cả gia đình có dịp cùng nhau vinh danh Thiên Chúa và tạ ơn Ngài về những ơn ích ban cho gia đình. Sau khi kết thúc, cha mẹ và con cái thay phiên nhau dâng lên Chúa một ít lời nguyện; đây là một hình thức dạy con cái tham dự tích cực vào việc cầu nguyện.

Cầu nguyện chung là dịp đặc biệt để mọi người liên kết với nhau khi vui, lúc buồn, khi hy vọng, lúc nản lòng ... để phó thác mọi sự lên Cha trên trời. Chúa Giêsu phán : ‘Ở đâu có 2 hay 3 người hội họp nhân danh Ta, thì Ta ở giữa họ’ (Mt 18,20).

Trước khi chọn 12 tông đồ, Chúa Giêsu đã lên núi cầu nguyện suốt đêm (Lc 6,12), cho ta thấy sự cầu nguyện quan trọng đến mức độ nào. Sự siêng năng cầu nguyện chung sẽ để lại trong tâm khảm của con cháu một ‘Ấn tượng không có kinh nghiệm tương lai nào xóa nhòa được’ (1)

Trong sứ điệp Mục Vụ Gia Đình, Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ân cần nhắc nhở lẫn hạt Mân Côi, một đường lối thiết yếu nuôi dưỡng sự tăng trưởng thiêng liêng cho cá nhân, và sự thông hiệp yêu thương cho gia đình (1)

Kinh Mân Côi là một phương cách cầu nguyện dễ dàng, nên mọi người trẻ già đều có thể lần chuỗi để suy niệm về công trình cứu độ của Thiên Chúa thực hiện nơi Chúa Giêsu và Mẹ Maria.

4. LÀM GƯƠNG

Nơi gia đình, trẻ em hấp thụ cuộc sống ban đầu, về phương diện thiêng liêng cũng như xã hội qua gương sáng của cha mẹ. Vì vậy, mọi cử chỉ, lời nói, hành động của cha mẹ ảnh hưởng rất nhiều đến con cái do tình thương yêu. Khi cần phải khiển phạt nhẹ nhàng, tha thứ và răn bảo theo luật Chúa (Ep 6,4). Giáo dục con cái chu toàn luật của Chúa thì cha mẹ phải tỏ ra vâng phục thánh ý Cha trên trời trước hết.

Trẻ em cũng là con người do Chúa sáng tạo, có nhân vị, và luôn được Thiên Chúa thương yêu. Khi các môn đệ hỏi Chúa Giêsu : 'Ai cao trọng trong Nước Trời ?' Chúa Giêsu gọi một trẻ em đến, để em ngồi giữa họ và nói : 'Thầy bảo thật anh em, nếu anh em không biến đổi nên như các trẻ nhỏ, anh em sẽ không được vào Nước Trời' (Mt 18, 1-3).

Cha mẹ và con cái cùng nhau cầu nguyện hằng ngày và cùng nhau tham dự phụng vụ vào cuối tuần, và các ngày lễ

Gia đình được Phúc Âm hóa chắc chắn mọi người luôn sống trong bình an, hạnh phúc, thương yêu nhau trong sự quan phòng của Thiên Chúa, và sự nâng đỡ phù trì của Đức Mẹ và Thánh Cả Giuse.

Giáo Hội có sứ mạng đem hết mọi người đến với Thiên Chúa. Gia đình Kitô Hữu phải chia sẻ sứ mạng đó với Giáo Hội, nhằm phục vụ tha nhân, rồi đem họ về với Chúa.

buộc, sẽ sống trong tình thương yêu của Thiên Chúa. Thêm vào đó, cha mẹ nên khuyến khích con cái tham gia các hội đoàn tùy theo sở thích, tuổi tác hầu có dịp đóng góp vào sinh hoạt của

giáo xứ nơi cư ngụ. Đây là cơ hội tốt giúp cho con cái học hỏi thêm về đời sống của người giáo hữu mà gia đình không có thể cung cấp được.

5. KẾT LUẬN

Như trình bày trên, gia đình là 'Tiểu xã hội', đồng thời cũng là 'Tiểu Giáo Hội', ba5c cha mẹ có bốn phận nuôi dưỡng con cái phát triển về thể chất, mà còn nhiệm vụ giáo dục chúng biết cầu nguyện qua cuộc sống hằng ngày.

Gia đình được Phúc Âm hóa chắc chắn mọi người luôn sống trong bình an, hạnh phúc, thương yêu nhau trong sự quan phòng của Thiên Chúa, và sự nâng đỡ phù trì của Đức Mẹ và Thánh Cả Giuse.

Giáo Hội có sứ mạng đem hết mọi người đến với Thiên Chúa. Gia đình Kitô Hữu phải chia sẻ sứ mạng đó với Giáo Hội, nhằm phục vụ tha nhân, rồi đem họ về với Chúa. Chúa Giêsu phán : 'Ánh sáng của anh em cũng phải chiếu soi cho mọi người như vậy, để họ xem thấy các việc lành của anh em mà ngợi khen Cha anh em ở trên trời' (Mt 5,13-16)./-

GIUSE BÙI ĐÌNH ĐAM

Tháng 9, 2007

(1) *Sứ Điệp Mục Vụ Gia Đình, Tông Huấn của Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, trang 6, 27.28.*



NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ KHÓA TỈNH HUẤN CURSILLO

Khóa Cursillo hay Khóa “Tỉnh Huấn Ba Ngày Cuối Tuần” được coi là một trọng điểm của tiến trình ba giai đoạn trong sinh hoạt Cursillo. Suốt cả những ngày còn lại của cuộc đời, trong tâm khảm nhiều Cursillista đã hằn sâu những hình ảnh và kỷ niệm của ba ngày tỉnh huấn, và cũng nhờ thế nhiều người đã thay đổi lối sống, lý tưởng, và các sinh hoạt thường nhật.

Sở dĩ khóa Tỉnh Huấn Cursillo có được uy lực mãnh liệt như vậy chính là nhờ sự áp dụng những nguyên tắc thần học căn bản, phối hợp với các nghi thức thiêng liêng, và những kỹ thuật sâu sắc... được nghiên cứu một cách tỉ mỉ, khoa học, lại được thử nghiệm và thêm bớt theo thời gian.

Sau đây, chúng ta sẽ lần lượt hồi tưởng lại những hình ảnh, những sinh hoạt trong Khóa Tỉnh Huấn, đối chiếu với các điều khoản ghi trong cuốn Tư Tưởng Căn Bản của Phong Trào Cursillo để phản ánh những điều vừa kể.

Trong phạm vi bài này, chúng tôi sẽ lần lượt đề cập đến các vấn đề chính sau đây:

Khóa học đã dựa trên những nguyên tắc căn bản của thần học và của Giáo hội thể hiện trong những “Rollo”.

Một số nghi thức thiêng liêng đặc biệt cần thiết giúp cho Khóa thành công một cách tối đa.

Những kỹ thuật tâm lý và khoa học được áp dụng trong việc rao giảng của Khóa Tỉnh Huấn.

I. NGUYÊN TẮC CĂN BẢN

Khóa Tỉnh Huấn Cursillo không phải đơn giản chỉ là một dịp nghỉ cuối tuần để xả hơi, ôn lại quá khứ, đồng thời dành một ít thời gian để đọc kinh, cầu nguyện như những buổi cấm phòng thông thường khác. người trợ tá lại càng không phải là những người rảnh rỗi đến làm một số công việc tạp dịch để thỏa mãn nhu cầu bác ái mà Giáo Hội đòi hỏi. Thực ra Khóa Cursillo đã được xây dựng trên một số nguyên tắc thần học căn bản mà nếu không được áp dụng nghiêm chỉnh, khóa tỉnh huấn này không còn phải là một khóa học Cursillo. Những nguyên tắc này có thể liệt kê như sau:

Khóa Cursillo là một khí cụ rao giảng của Giáo Hội về tin mừng cứu độ của Chúa Cứu Thế.

Mọi sinh hoạt của Khóa được phó thác nơi Chúa Thánh Linh.

Người trợ tá là chứng nhân thực sự và sống động của sứ điệp tin mừng mà họ rao giảng.

a/ Khóa Cursillo trong sứ mạng rao giảng của Giáo Hội

Khóa Tỉnh Huấn Cursillo chính là một khí cụ trong sứ mạng ngôn sứ của Giáo Hội, nhằm hân hoan rao giảng biến cố cứu độ mà Chúa

Kitô đã thực hiện cho nhân loại, để nhờ đó người tham dự viên cảm nhận được trọng trách cải hóa đời sống của chính mình, và dẫn thân vào công tác Phúc Âm Hóa trần thế.

Sứ mạng này được Chúa Kitô truyền lại cho các Tông Đồ, và môn đệ của Người, những thành viên đầu tiên trong Giáo Hội tiên khởi do chính người sáng lập, và truyền lại cho dân Chúa ngày nay.

Như vậy, công tác tông đồ của người trợ tá trong Khóa Tỉnh Huấn Cursillo bao gồm bốn yếu tố:

Tuyên xưng sứ điệp cứu độ của Chúa Giêsu, Đấng đã chia sẻ đời sống thiêng liêng của Người cho chúng ta, và cứu chuộc nhân loại.

Sự tuyên xưng phải chứa đựng lời kêu gọi cải hóa đời sống của mọi cá nhân. Nếu việc tuyên xưng –hay nói khác đi- nếu khóa Cursillo không khơi động được ước nguyện cải hóa đời sống, thì phải coi là đã thất bại hoàn toàn.

Sự tuyên xưng phải được thực hiện trong niềm hân hoan vui mừng vì đã nhận lãnh được tình yêu của Thiên Chúa.

Sự tuyên xưng phải được thể hiện dưới hình thức chứng nhân bằng chính lời nói, và đời sống cụ thể của người trợ tá.

(Xem chi tiết tại các điều 245 đến 249 cuốn Tư Tưởng Căn Bản Của Phong Trào Cursillo)

b/ Chúa Thánh Linh dẫn đạo**Khóa Tĩnh Huấn Cursillo**

Là một khí cụ của Giáo Hội trong việc Phúc Âm Hóa trần thế, những người trợ tá trong Khóa Tĩnh Huấn chỉ là kẻ thừa hành vô dụng và bất tài, dưới sự điều khiển tuyệt hảo của Chúa Thánh Linh. Chính Người đã:

hành động, và dẫn giắt các trợ tá

mở miệng lưỡi họ để họ nói những lời cần thiết

giải thích cho họ ý nghĩa sâu xa của những lời giảng dạy của Đấng Cứu Thế để lại

mở tai, mở lòng người tham dự viên để họ nghe và lãnh nhận Tin Mừng.

Chính vì vậy mà trong Tông Huấn Phúc Âm Hóa Thế Giới Ngày Nay, Đức Thánh Cha Phaolô Đệ VI đã viết: “không thể có Phúc Âm Hóa nếu không có sự hợp tác của Chúa Thánh Linh” (Xem điều 2252 và 253 Tư Tưởng Căn Bản của Phong Trào Cursillo)

Bởi thế cho nên, vai trò của Chúa Thánh Linh được đặc biệt đề cao trong Khóa Tĩnh Huấn: Trước khi khóa học bắt đầu, và ngay trước Rollo khai khóa của Viện/ Khóa Trưởng, mọi người tham dự – cả trợ tá lẫn tham dự viên- đều trang trọng cất cao lời hát kinh Chúa Thánh Thần. Sau đó, trước mỗi Rollo Chúa Thánh Thần cũng được thỉnh nguyện để nhóm lửa Tình Yêu, để tác tạo một tâm hồn mới nơi người tân Cursillista.

c/ Nguyên tắc chứng nhân trong việc tuyên xưng Tin Mừng tại Khóa Tĩnh Huấn Cursillo.

Nguyên tắc này được Đức Thánh Cha Phaolô VI ghi nhận trong Tông Huấn Phúc Âm Hóa

Những Rollo của Khóa Tĩnh Huấn đều quy hướng về việc tuyên xưng ơn cứu độ của Chúa Kitô, kêu gọi việc hiến dâng cuộc đời của người Cursillista cho lý theo chân Chúa, đem Tin Mừng, đem tình yêu của Ngài đến tận cùng trái đất, vào mọi môi trường xã hội.

trong Tông Huấn Phúc Âm Hóa Thế Giới Ngày Nay, ở mục số 76 như sau: “Giờ đây chúng ta hãy nhìn về con người của những giảng viên Tin Mừng. Người ta thường nói thể kỷ hiện đại khao khát sự chân chính. Đặc biệt nhất nơi giới trẻ, họ ghê tởm sự giả tạo và dối trá, trên hết, họ đang đi tìm sự thật và sự công chính. Những dấu chỉ thời đại này phải thúc đẩy chúng ta. Dầu âm thầm hay ồn ào, chúng ta luôn như bị thúc bách bởi câu

hỏi: *Ta có thực lòng tin những điều ta tuyên xưng không? Ta có thực sự rao giảng những điều phản ảnh chính đời sống của ta không? Chứng nhân về đời sống đã trở thành điều kiện chính yếu nhất để đạt kết quả trong công cuộc rao giảng.*

(Điều 265 cuốn Tư Tưởng Căn Bản Của Phong Trào Cursillo)

Cũng vì vậy, những Rollo của Khóa Tĩnh Huấn đều quy hướng về việc tuyên xưng ơn cứu độ của Chúa Kitô, kêu gọi việc hiến dâng cuộc đời của người Cursillista cho lý theo chân Chúa, đem Tin Mừng, đem tình yêu của Ngài đến tận cùng trái đất, vào mọi môi trường xã hội. Những người tuyên xưng – những Rollista- cũng được giới thiệu làn những người không có khả năng thần học, cũng không có tài hùng biện hay thuyết giảng, mà chỉ là những chứng nhân của những điều mình nói.

Đó là những nguyên tắc căn bản đã được áp dụng một cách nghiêm chỉnh trong các Khóa Tĩnh Huấn Cursillo. Những nguyên tắc này được thể hiện bằng bạc trong mọi sinh hoạt của ba ngày cuối tuần, và được kết hợp trong các nghi thức cử hành trong thời gian đặc biệt này.

(còn tiếp)

CURSILLISTA PHẠM VĂN HƯỚNG



CẢM NGHIỆM

CỦA NGƯỜI TRỢ TÁ KHÓA CURSILLO 32

Viết theo ý tưởng đã được chia sẻ trong buổi bế mạc Khóa Tĩnh Huấn 32 V.N./SJ

Tôi dự khóa Coursillo 141 tại Orange County năm 1986. Sau những năm góp phần vào việc xây dựng, hoàn chỉnh và củng cố Phong Trào Coursillo Ngành Việt Nam tại giáo phận San Jose, tôi đã ngưng sinh hoạt. Trong quãng thời gian hơn một thập niên, tôi đã không bén mảng đến Camp Saint Francis, dù vẫn tham dự họp Nhóm chuyên cần và đều đặn trong Nhóm Môi Trường, cũng có lúc được gọi tên là Nhóm Phan-xi-cô. (Trong Khóa 32 này, tuy không hẹn hò, rủ rê nhau từ trước, 3 anh em trong Nhóm tôi đã cùng đến trợ tá trong khối Giám Học, và đã được “trình diễn” trong một buổi sinh hoạt Hội Nhóm mẫu của Rollo Họp Nhóm và Ultreya) Cũng trong thời gian này, tôi đã có nhiều dịp bắt chước Thánh Phaolô, Tông Đồ của Phong Trào làm “trợ tá dân ngoại” (tại Úc, Pháp, Canada...)

Mùa Xuân vừa qua, đáp lời kêu gọi của một số anh em, tôi trở lại với Phong Trào San Jose, tham dự vào những sinh hoạt của trường Huấn Luyện, và các buổi Đại Hội Ultreya và đặc

biệt là ghi tên trợ tá cho Khóa 32 VN để tìm lại những kỷ niệm, những cảm nghiệm của một thời đã qua...

Tôi đã thực sự xúc động đến nghẹn ngào khi trở lại Camp St Francis, và nhất là vào lại căn Nhà Nguyễn nhỏ bé và ấm cúng mà tôi đã từng có nhiều dịp đắm mình trong không khí thân thương, tĩnh lặng ngắm nhìn bức ảnh Thầy Chí Thánh để cầu nguyện, để hòa mình trong tình yêu của Thầy. Tôi đã cảm thấy thật gần gũi và thân mật với Thầy trong những giây phút tham dự Khóa 32, cũng như trong những ngày Tĩnh Huấn trước đó để chuẩn bị cho Khóa. Tôi có cảm nghiệm như đã được đối thoại trực tiếp với Thầy, được nghe những lời huấn dụ đầy yêu thương, nhưng cũng rất nghiêm nghị trong quãng thời gian này. Tôi xin kể lại những cảm nghiệm đó dưới những trường hợp cụ thể sau đây:

Người Anh Em trợ tá xa lạ.

Như trên đã viết: tôi đã không liên lạc với anh em, và với các sinh hoạt của Phong Trào San Jose/V.N. trong nhiều năm. Vì thế, khi trở lại tôi cũng như Từ Thức sau nhiều năm lạc

như Từ Thức sau nhiều năm lạc vào chốn Thiên thai, khi về quê xưa, chẳng thấy ai là người quen cũ, và cũng chẳng mấy ai biết mình là ... “cái thứ gì”. Tôi lạ mặt với nhiều người, và rất nhiều người cũng nhìn tôi với con mắt xa cách... Vì thế, có những việc lẩn tránh, không hài lòng nhau trong một buổi tĩnh huấn của những tuần lễ đầu tiên. Sau đó, tôi lặng lẽ, cố hạn chế những phát biểu của mình trong các tuần kế tiếp, hầu tránh những bất hòa có thể xảy ra.

Sau mấy tuần tĩnh huấn, đến một buổi các Anh Em trong Khối bốc thăm để cầu nguyện cho nhau, tôi bốc được lá thăm ghi tên người anh em trợ tá đã không vui với tôi vì lời phát biểu của tôi bữa trước. Tôi lặng người! Cẩn thận gấp tờ thăm bỏ vào trong bốp. Tôi “thắc mắc” với Chúa: “Tại sao con lại phải cầu nguyện cho người anh em không ưa gì con?” Tiếp đó, trong Thánh Lễ sáng hôm sau, tôi lại hỏi Chúa câu hỏi vừa kể, và thêm: “Chúa muốn gửi gì đến con trong biến cố này?” Và, từ sâu thẳm trong tâm khảm tôi lời Chúa vang vọng: “Con đã thực sự yêu mến anh em con chưa? Con có hợp nhất trọn vẹn với anh em khi làm công tác

Ta khi được trao phó không?”

Thế là tôi lặng lẽ quỳ gối, cúi đầu và chấp tay để cầu nguyện cho các Anh Em, cách riêng cho người “Anh Em không mấy ưa tôi!” Sau đó, tôi viết thư Palanca cho Anh.

Về phương diện tâm lý, chúng ta đều biết rằng: những người lớn tuổi, có một dĩ vãng đẹp như anh trợ tá này, thì thường có tính tình cứng cõi, khó thay đổi, khó khuất phục, lại cố chấp, rất tự ái... nên tôi nghĩ rằng tôi và anh khó có thể “get along well” với nhau được. Thế nhưng, khi vào khóa Tĩnh Huấn, đến ngày thứ hai, chúng tôi đã có thể nói chuyện với nhau một cách vui vẻ; và ngày thứ ba, chúng tôi đã cảm thông, tâm tình mật thiết....

2-Người tham dự viên bất ngờ.

Đến tuần Tĩnh Huấn cuối cùng, tôi nhận được danh sách De Curia mà tôi được chỉ định làm trợ tá bàn. Lướt qua tên các tham dự viên trong danh sách, tôi bất ngờ thấy tên một anh bạn thân giao của tôi ngay trong hàng đầu tiên. Chúng tôi quen nhau gần nửa thế kỷ trước, khi còn học Trung Học. Gặp lại nhau trên đất Mỹ hơn 30 năm trước, chúng tôi đã có nhiều sinh hoạt với nhau: tiệc tùng ái hữu, hoạt động xã hội, đấu tranh... nhưng không bao giờ tôi nói với anh về Cursillo. Tôi quan niệm rằng : hôn ai nấy giữ. Bây giờ thấy tên anh ở đây, tôi tự hỏi tại

thấy tên anh ở đây, tôi tự hỏi tại sao anh bạn này bây giờ lại tham dự Cursillo. Đã trốn được đến lúc này, tại sao lại còn chui vào chốn này? và lại vào đúng lúc tôi đi trợ tá, và vào đúng De Curia tôi phải ngồi bàn?

Dù vậy, theo thông lệ, tôi vẫn cầu nguyện cho anh, và cho các anh khác trong De Curia này, nhưng tránh liên lạc trực tiếp.

Một điều lạ lùng khác xảy ra đến lúc bắt đầu Khóa Tĩnh Huấn: Vì có những tham dự viên bỏ cuộc vào phút chót, nên phải có sự “tái phối trí”. De Curia mà tôi được chỉ định làm trợ tá được hủy bỏ. Anh Giám Học hứa sẽ trao cho tôi danh sách của De Curia mới mà tôi sẽ phải ngồi làm trợ tá bàn vào sáng hôm Thứ Sáu (ngày sinh hoạt đầu tiên của Khóa). Sáng hôm sau, tôi được trao cho một danh sách của De Curia mới tôi sẽ ngồi bàn. Nhìn vào danh sách này, tôi vẫn không thoát khỏi Anh bạn cũ.

Tôi lại “đặt vấn đề” với Chúa trong lời cầu nguyện, và được nhắc lại cách xử sự trong “**Tình Bạn**” của Thầy Chí Thánh:

Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người **đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình.** (Gioan 15:13)

Thầy không còn gọi Anh Em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết

việc chủ làm. Nhưng **Thầy gọi Anh Em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho Anh Em biết.** (Gioan 15:15)

Tôi đã xử sự với người mà tôi gọi là bạn thân, bạn thân giao như thế nào??? Và tôi lại cúi đầu, sử dụng “chiếc đòn bẩy” của người Cursillista.



3. Một món quà đặc biệt

Trong cuộc sống Ngày Thứ Tư của Người Cursillita, tôi đã đi trợ tá nhiều lần với nhiều vai trò khác nhau. Hầu như sau mỗi lần trợ tá, tôi đều nhận được một “tặng phẩm đền ơn” của Thầy Chí Thánh, có thể là một điều về đời sống tâm linh, nhưng cũng có thể là một may mắn trong đời sống vật chất. Có lẽ người ngoài cho là tôi cường điệu hóa một biến cố tình cờ nào đó (co-incident). Nhưng trong con mắt Đức Tin của tôi, tôi tin đó là một hồng ân Chúa ban cho tôi.

Khóa 32 vừa qua lại cho tôi cơ hội để xác định lại nhận định này:

Ngày Thứ Bảy, Ngày Đức

Ngày Thứ Bảy, Ngày Đức Ái, các Tham Dự Viên được dịp “tâm tình trực tiếp” với Thánh Thể. Sau lần Viếng Thánh Thể tập thể của Khóa vào buổi sáng, từng De Curia gặp riêng Chúa vào sau Rollo Hành Đạo. Tôi đã hướng dẫn De Curia của tôi đi vào Phòng Thánh Thể. Sau khi các Tham dự Viên đã trình bày tâm tư của mình, Anh Bạn của tôi đề nghị: trong khung cảnh thật gần gũi và ấm cúng này, mỗi người kính hôn Thánh Thể một lần trước khi già từ Người. Tôi là người cuối cùng ôm hôn Thánh Thể một cách ... nồng cháy. Một cảm giác thật đầm ấm, thân thương trùm lấp tâm hồn và thân xác tôi!!! Như nuốt tiếc, tôi tìm giấy lau khung kính của mặt nhật, và qua màn lệ mỏng tôi lại hôn Thánh thể một lần nữa trước khi bước ra ngoài...

Tôi đã hàng ngày chịu lễ bằng tay; lại có nhiều lần rước Thánh Thể cho người bệnh, để Thánh Thể ngay trong túi áo trước ngực, cạnh trái tim, nhưng chưa có được cảm giác đặc biệt như lúc hôn Thánh Thể vừa qua...

Trong quãng thời gian về chiều của cuộc đời mình, Tôi chẳng biết còn đi trợ tá được bao nhiêu lần, nhưng lúc nào được nếm trước những giờ khắc bên Chúa, thật là điều vô cùng quý giá!

HỒI CURSILLISTA, NÀY LÀ MẸ CON!



Trong cuộc hành trình chinh phục đức tin và gieo rắc Tin Mừng nơi trần thế, người Cursillista nhận lãnh sứ mệnh của một chiến sĩ phúc âm, dẫn thân nhập cuộc để canh tân và thánh hóa người đời và đời người. Chuẩn bị hành trang vào đời cho người Cursillista, người ta thường nhắc đi nhắc lại khẩu hiệu “một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em”.

Hẳn nhiên, Thầy Chí Thánh và anh chị em là hai đầu hành trang chiu nặng đòn gánh trên vai người chiến sĩ Cursillista. Nhưng những cảm nghiệm về cuộc đời cũng như về sứ mệnh phúc âm hóa môi trường qua 16 năm sinh hoạt trong phong trào Cursillo, đã tô đậm hình ảnh Mẹ Maria trong tôi, thúc đẩy tôi viết ra những giòng này, như một chia sẻ cảm nghiệm cá nhân trong buổi hội nhóm..

Thật ra, thủ bản, kinh nguyện cũng như sinh hoạt phong trào có nhắc tới mẹ Maria như đáng trung gian muôn ơn. Nhưng quan sát và tìm hiểu một cách sâu xa hơn, tôi cảm nghiệm rằng, hình ảnh Mẹ chưa đủ đậm nét, và vai trò Mẹ chưa được đề cao đúng mức trong các sinh hoạt của phong trào. Thật vậy, suốt 15 Rollo trình bày trong khóa Tĩnh Huấn 3 ngày, tôi không thấy Rollo nào đề cập tới Mẹ trong vai trò cầu bầu, thông ơn và đồng công cứu chuộc! Cũng thế, trong các sinh hoạt khác đặc biệt như nguyện gẫm, đèn tạ, Agape, Magnanita, châu Thánh Thể..tôi cũng không ghi nhận có buổi sinh hoạt nào dành riêng cho Mẹ! Có thể lịch sử phong trào từ buổi ban đầu đã tập trung mọi sinh hoạt vào Thầy chí Thánh, đứng theo tinh thần “Thầy đã chọn con” và “Thầy sai con đi”, nhưng theo thiên ý của cá nhân tôi, sự lựa chọn của Thầy, và nhất là sứ điệp của Thầy dành cho con, hẳn phải có sự dự phần của Mẹ, Mẹ của Thầy và mẹ của con!

Cảm nghiệm thêm về sự gắn bó của người Cursillista với Mẹ Maria, tôi xin mời mọi người nhìn lại cuộc đời của Mẹ khi còn tại thế và cả khi Mẹ đã về Trời, chúng ta sẽ nhận thức được vai trò của mẹ trong sứ mệnh đồng công cứu thế.

Trước hết, khởi đầu công cuộc giáng trần và cứu thế của Ngôi hai, chính Mẹ đã mở cánh cửa cứu rỗi cho nhân loại qua hai chữ “xin vâng”. Tôi nhớ mãi hình ảnh Thầy Chí Thánh đứng phía ngoài cánh cửa không có nắm, gõ và chờ đợi người bên trong hé mở. Ở đây, trong giây phút truyền tin, cả tầng trời cũng phập phồng chờ đợi. Chúa Thánh Linh gõ cửa lòng Mẹ, nhẫn nại chờ đợi Mẹ mở lòng đáp ứng. Chúng ta thử tưởng tượng nếu lúc ấy, Mẹ từ

DANH SÁCH KHOÁ NAM M-32VNSJ

16/8/2007—19/8/2007

STT	Tên Thánh	Họ	Tên
1	Martin	Trịnh Hoài	An
2	Phanxico Xavie	Nguyễn An	Andre
3	Dominico	Cao Xuân	Bình
4	Maximilien Kolbe	Đỗ Minh	Chánh
5	Giuse	Đỗ Văn	Chi
6	Giuse	Hoàng Trọng	Đức
7	Dominico Savio	Nguyễn Trần	Duy
8	Anthony	Đoàn Phương	Hải
9	Vincent	Nguyễn	Hào
10	Phero	Trần Đình	Hiển
11	Giuse	Vương Văn	Hoà
12	Giuse	Trần Thái	Hoàng
13	Gioakim	Nguyễn	Hoàng
14	Lorenzo	Phạm Hữu	Hồng
15	Giuse	Bùi Quang	Hùng
16	Gioan Baotixita	Nguyễn Đức	Hùng
17	Joseph	Nguyễn	Hưng
18	Joseph	Ngô Tiến	Hưng
19	Gioan Baotixita	Nguyễn Ngọc	Huy
20	Giuse	Nguyễn	Joseph
21	Phaolo	Nguyễn Văn	Khoa
22	Phero	Võ Đăng	Khoa
23	Lm. Đaminh	Kiều Ngọc	Linh
24	Anton	Vũ Hữu	Luân
25	Gioakim	Đình Văn	Mạnh
26	Phero	Vương Công	Nam
27	Matthew	Huỳnh Tấn	Phát
28	Micae	Cao Văn	Phát
29	Phero	Trần	Phong
30	Thomas	Vũ Quang	Phục
31	Hilary	Trần Bá	Quyền
32	Anton	Trương	Richky
33	Phaolo	Trần Nguyễn Cao	Sinh
34	Giuse	Tô Đình	Tấn
35	Agustino	Nguyễn Văn	Thoan
36	Gioan Baotixita	Nguyễn Quốc	Thuần
37	Inhaxio	Bùi Xuân	Thúc
38	Giuse	Khổng Đạt	Tony
39	Anton	Phạm Quang	Trung
40	Carollo	Nguyễn Thanh	Tú
41	Phaolo	Nguyễn Văn	Tuấn
42	Phero	Nguyễn Thế	Tuyên
43	Giuse	Hoàng Đình	Viên
44	Phero	Trần Nguyễn Cao	Viên
45	Matthew	Phan Hoàng	Vương

DANH SÁCH KHOÁ NỮ F-33VNSJ

23/8/2007—26/8/2007

STT	Tên Thánh	Họ	Tên
1	Madalena	Nguyễn	An
2	Lucia Maria	Nguyễn Thị Lan	Anh
3	Anna	Nguyễn	Anna
4	Phelomena	Nguyễn	Barbara
5	Anna	Nguyễn Thị	Cẩm
6	Teresa	Trần Thị Kim	Chi
7	Maria	Nguyễn Mai	Chi
8	Maria Theresa	Phạm	Chirstine
9	Maria	Nguyễn Rose	Christine
10	Sr. Cecilia	Phan Lam	Chuông
11	Martha Maria	Ngô Kim	Cúc
12	Maria	Trần Nguyễn	Hoa Đăng
13	Sr. Josephine	Vũ	Đào
14	Anna	Nguyễn Thị Thanh	Đào
15	Maria	Hoàng Bích	Duyên
16	Margarette	Lê Khánh	Hằng
17	Maria	Phùng Thị	Hằng
18	Maria Teresa	Bùi	Ga
19	Teresa	Trần	Hạnh
20	Sr. Maria	Vũ Thị	Hợp
21	Martha	Phạm Thu	Hương
22	Maria Magarita	Phạm Hồng	Hương
23	Maria	Vũ Phan Thiên	Hương
24	Maria	Phạm	Kaitlyn
25	Maria	Nguyễn	Kellie
26	Maria	La	Kelly
27	Lucia	Trần Thị Kim	Khánh
28	Teresa	Trịnh	Kiều
29	Maria	Mai Loan	Lilian
30	Martha Anna	Lê Thị	Linh
31	Anna	Ngô Quỳnh	Linh
32	Maria	Khổng	Lisa
33	Teresa	Nguyễn My	Mai
34	Anna	Nguyễn Thị	Mỹ
35	Maria	Nguyễn Thị	Nga
36	Maria	Trần	Ngân

DS/KNF-33SVN (TIẾP THEO)

37	Maria Jacqueline	Đinh Thị Bích	Ngọc
38	Maria	Nguyễn Thị	Ngọc
39	Agnes	Nguyễn Thị	Nguyệt
40	Maria	Mai	Nhơn
41	Maria	Huỳnh Mai	Petrie
42	Maria	Lê	Mỹ Phúc
43	Rosa	Hoàng Thị Thu	Quang
44	Theresa	Lê Vô	Suy
45	Maria	Nguyễn Thị Kim	Thanh
46	Maria	Trần Thị	Thu
47	Annett	Trương	Thu
48	Maria	Dương Thị Thanh	Thủy
49	Cecilia	Đỗ Khánh	Trinh
50	Maria Martha	Nguyễn Thủy	Trúc
51	Maria Goretti	Phạm Kim	Tuyến
52	Anna	Nguyễn Diệu	Uyên
53	Maria	Nguyễn Ngọc	Uyên
54	Anna	Trần Thị	Vóc
55	Maria	Hoàng Thị	Vương



**HÌNH ẢNH TĨNH HUẤN 3 NGÀY TẠI SAINT FRANCIS CAMP TỪ 16/08/2007 ĐẾN 19/08/2007
KHÓA NAM M-32SJVN**



Toàn thể Các Tân Cursillista Khoá M-32SJVN



Toàn thể Các Tân Cursillista , Ban Điều Hành, Các cha Linh Hưởng và Các Trợ Tá



DECURIA ANDRE

1	Matthew	Huỳnh Tấn	Phát	San Jose	(408) 258-2978	Trưởng
2	Thomas	Vũ Quang	Phục	Rancho Cordo	(916) 985-8342	Thư Ký
3	Anton	Vũ Hữu	Luân	Daly City	(650) 756-9155	
4	Dominico	Cao Xuân	Bình	Sacramento	(916) 395-4715	
5	Phero	Nguyễn Thế	Tuyên	San Jose	(408) 578-2660	
6	Phero	Trần	Phong	San Jose	(408) 226-3152	



DECURIA GIACOBE

1	Phero	Võ Đăng	Khoa	San Jose	(408) 225-3351	Trưởng
2	Phaolo	Trần Nguyễn Cao	Sinh	Bay Point	(925) 817-7181	Thư Ký
3	Phanxico Xavie	Nguyễn An	Andre	Portland	(971) 322-3397	
4	Anton	Phạm Quang	Trung	Elcerrito	(510) 528-8543	
5	Gioan Baotixita	Nguyễn Đức	Hùng	San Jose	(408) 274-7377	
6	Dominico Savio	Nguyễn Trần	Duy	San Jose	(408) 223-9373	
7	Martin	Trịnh Hoài	An	San Jose	(408) 929-2285	



DECURIA LUCA

1	Micae	Cao Văn	Phát	San Jose	(408) 550-5308	Trưởng
2	Anthony	Đoàn Phương	Hải	Sunnyvale	(408) 476-1415	Thư Ký
3	Giuse	Nguyễn	Joseph	Gilroy	(408) 847-7620	
4	Inhaxio	Bùi Xuân	Thúc	San Jose	(408) 227-7202	
5	Giuse	Hoàng Đình	Viên	San Jose	(408) 977-1572	
6	Gioakim	Đình Văn	Mạnh	San Jose	(408) 729-7587	
7	Augustino	Nguyễn Văn	Thoan	San Jose	(408) 956-1710	



DECURIA GIOAN

1	Giuse	Khổng Đạt	Tony	San Jose	(408) 223-0826	Trưởng
2	Phero	Trần Nguyễn Cao	Viên	Concord	(925) 363-3488	Thư Ký
3	Anton	Trương	Richky	San Jose	(408) 504-5781	
4	Maximilian Kolbe	Đỗ Minh	Chánh	San Jose	(408) 251-1477	
5	Gioan Baotixita	Nguyễn Quốc	Thuần	San Jose	(408) 262-3268	
6	Joseph	Nguyễn	Hưng	San Jose	(408) 629-5328	



DECURIA MACCO

1	Gioan Baotixita	Nguyễn Ngọc	Huy	San Jose	(408) 694-8920	Trưởng
2	Carollo	Nguyễn Thanh	Tú	Brent Wood	(925) 513-3994	Thư Ký
3	Matthew	Phan Hoàng	Vương	Milpitas	(408) 258-2412	
4	Giuse	Trần Thái	Hoàng	San Jose	(408) 532-0548	
5	Giuse	Tô Đình	Tấn	San Jose	(408) 2813040	
6	Gioakim	Nguyễn	Hoàng	San Jose	(408) 489-3838	



DECURIA PHAOLO

1	Phaolo	Nguyễn Văn	Tuấn	Milpitas	(408) 719-8771	Trưởng
2	Hilary	Trần Bá	Quyền	Elk Grove	(916) 689-9110	Thư Ký
3	Giuse	Vương Văn	Hoà	Stockton	(209) 477-8025	
4	Phaolo	Nguyễn Văn	Khoa	Daly City	(650) 994-3968	
5	Lm. Đaminh	Kiều Ngọc	Linh	Bình Dương	(065) 082-2586	
6	Vincent	Nguyễn	Hào	San Jose	(408) 272-8445	
7	Phero	Trần Đình	Hiến	San Jose	(408) 360-9773	



DECURIA MATTHEW

1	Lorenzo	Phạm Hữu	Hồng	San Jose	(408) 891-0493	Trưởng
2	Giuse	Đỗ Văn	Chi	San Leandro	(510) 667-9950	Thư Ký
3	Joseph	Ngô Tiến	Hưng	San Jose	(408) 258-3428	
4	Giuse	Bùi Quang	Hùng	San Jose	(408) 225-8574	
5	Phero	Vương Công	Nam	Oakland	(510) 325-7588	
6	Giuse	Hoàng Trọng	Đức	San Jose	(408) 885-1843	

**HÌNH ẢNH TĨNH HUẤN 3 NGÀY TẠI SAINT FRANCIS CAMP TỪ 23/08/2007 ĐẾN 26/08/2007
KHÓA NỮ F-33SJVN**



Toàn thể Các Tân Cursillista Khoá F-33SJVN



Toàn thể Các Tân Cursillista , Ban Điều Hành, Các cha Linh Hướng và Các Trợ Tá



DECURIA AGATA

1	Teresa	Trần Thị Kim	Chi	San Jose	(408) 360-9773	Trưởng
2	Maria	Dương Thi Thanh	Thủy	Hayward	(510) 782-8932	Thư Ký
3	Anna	Nguyễn Diệu	Uyên	Orinda	(925) 258-0867	
4	Maria Goretti	Phạm Kim	Tuyền	San Jose	(408) 223-9373	
5	Maria	Nguyễn Ngọc	Uyên	San Jose	(408) 963-9341	
6	Margarette	Lê Khánh	Hằng	San Jose	(408) 528-1028	
7	Maria	Nguyễn	Kellie	San Jose	(408) 266-6396	



DECURIA CECILIA

1	Annett	Trương	Thu	San Jose	(408) 387-2820	Trưởng
2	Sr. Cecilia	Phan Lam	Chuộng	San Leandro	(510) 351-5577	Thư Ký
3	Teresa	Trần	Hạnh	San Jose	(408) 667-8420	
4	Maria	Nguyễn Mai	Chi	San Jose	(408) 646-8154	
5	Anna	Ngô Quỳnh	Linh	San Jose	(408) 398-2705	
6	Maria	Phạm	Kaitlyn	San Jose	(408) 363-9650	



DECURIA ANNA

1	Lucia Maria	Nguyễn Thị Lan	Anh	San Jose	(408) 229-0628	Trưởng
2	Maria	Nguyễn Thị	Ngọc	Santa Clara	(408) 244-1967	Thư Ký
3	Martha	Phạm Thu	Hương	San Jose	(408) 258-2083	
4	Anna	Nguyễn thị	Cầm	San Jose	(408) 258-2978	
5	Phelomena	Nguyễn	Barbara	Elk Grove	(916) 684-4669	
6	Maria Martha	Nguyễn Thủy	Trúc	San Jose	(408) 365-8506	
7	Theresa	Lê Vô	Suy	Campbell	(408) 871-1940	



DECURIA MARIA

1	Maria	Mai	Nhơn	San Jose	(408) 532-8135	Trưởng
2	Anna	Trần Thị	Vóc	Sacramento	(916) 247-0750	Thư Ký
3	Maria	Hoàng Thị	Vương	San Jose	(408) 934-0843	
4	Agnes	Nguyễn Thị	Nguyệt	San Jose	(408) 262-1943	
5	Maria	Trần	Ngân	Santa Clara	(408) 261-1091	
6	Sr. Maria	Vũ Thị	Hợp	San Jose	(408) 945-0500	
7	Rosa	Hoàng Thị Thu	Quang	Alameda	(510) 749-6739	



DECURIA LUCIA

1	Maria	Nguyễn Thị Kim	Thanh	San Jose	(408) 274-4355	Trưởng
2	Anna	Nguyễn Thị Thanh	Đào	San Francisco	(415) 255-9533	Thư Ký
3	Maria	Huỳnh Mai	Petrie	San Ramon	(408) 482-4373	
4	Maria	Vũ Phan Thiên	Hương	San Jose	(408) 532-0548	
5	Maria Theresa	Phạm	Chirstine	San Jose	(408) 251-7837	
6	Maria	Hoàng Bích	Duyên	San Jose	(408) 425-8123	
7	Maria	Phùng Thị	Hằng	San Jose	(408) 460-7059	



DECURIA MONICA

1	Lucia	Trần Thị Kim	Khánh	San Jose	(408) 528-1028	Trưởng
2	Sr. Josephine	Vũ	Đào	Daly City	(650) 992-1560	Thư Ký
3	Martha Maria	Ngô Kim	Cúc	Squaw Walley	(559) 338-0617	
4	Maria Jacqueline	Đinh Thị Bích	Ngọc	San Jose	(408) 646-3393	
5	Maria Teresa	Bùi	Ga	San Jose	(408) 224-8676	
6	Maria	Nguyễn Rose	Christine	San Jose	(408) 449-1161	
7	Maria	Trần Thị	Thu	San Jose	(408) 984-3770	



DECURIA MARTHA

1	Anna	Nguyễn Thị	Mỹ	San Jose	(408) 225-8574	Trưởng
2	Teresa	Nguyễn My	Mai	San Francisco	(415) 255-1250	Thư Ký
3	Maria	Nguyễn Thị	Nga	San Jose	(408) 270-8187	
4	Maria Magarita	Phạm Hồng	Hương	San Jose	(408) 251-6998	
5	Madalena	Nguyễn	An	Santa Clara	(408) 261-0209	
6	Anna	Nguyễn	Anna	San Jose	(408) 347-0369	
7	Anna	Lê Thị	Linh	Oakland	(510) 785-1690	



DECURIA TERESA

1	Maria	Khổng	Lisa	San Jose	(408) 274-7377	Trưởng
2	Maria	Trần Nguyễn	Hoa Đăng	Concord	(925) 363-3488	Thư Ký
3	Teresa	Trịnh	Kiều	San Jose	(408) 387-2822	
4	Maria	La	Kelly	San Jose	(408) 964-0877	
5	Cecilia	Đỗ Khánh	Trình	San Jose	(510) 862-2263	
6	Maria	Lê	Mỹ Phúc	Milpitas	(408) 263-6047	
7	Maria	Mai Loan	Lilian	San Jose	(408) 781-4501	



***Chiều nghe biển hát thì thầm trong gió
Tiếng Chúa gọi con, hãy quay bước về
Đại dương mênh mông, con là hạt cát
Giữa biển bao la, tình Ngài dâng cao***

***Rì rào rì rào, từng đợt sóng vỗ
Chiều rơi trên bãi biển vắng vội vàng
Hoàng hôn chợt đến gió chiều se lạnh
Cho con hạt cát thôi hết đi hoang***

***Nay con sẽ về hòa cùng biển hát
Du dương một bản tình ca vô thường
Cho con hòa vào lòng biển xanh ngát
Tan trong biển Chúa khỏi tình yêu thương***

***Chiều nghe biển hát thì thầm trong gió
Chiều nay con về bên Chúa, Chúa ơi!***

DARCY NGUYEN
8/28/2007

NHẬT KÝ TÌNH YÊU

Mền tặng các Tân Cursillistas Khóa 32 & 33 San Jose

Trang nhật ký tôi bắt đầu hơi trễ
Chuyện tình yêu nghe có vẻ rất xa
Nhưng thực ra cũng có thể hôm qua
Nên hôm nay vẫn còn là rất mới

Chuyện tình tôi từ một chiều không đợi
Nhờ duyên trời nên được tới nơi đây
Cho lòng tôi biết nếm thử men say
Và ngụp lặn trong ba ngày tình ái

Đêm đầu tiên còn thờ ơ, vụng dại
Lòng quắt quay khi hòa giải, xét mình
Tôi cúi đầu miêng lẩm nhẩm đọc kinh
Để lẩn tránh mắt ân tình của Chúa

Ôi, đôi mắt bao niềm thương chất chứa
Lặng nhìn tôi đang lệ ứa tràn mi
Ánh mắt kia như tiếng gọi thăm thi
Của sóng biển đêm rầm rì quạnh vắng

Rất tha thiết trong khoảng không tĩnh lặng
Cho lòng tôi quên cay đắng trần gian
Quên phận tôi dù tội lỗi muôn vàn
Để tận hưởng nguồn chứa chan hạnh phúc

Tôi cảm thấy như hoàn toàn ngã gục
Muốn gào lên cho hết sức, cạn hơi
Rằng con đây chẳng xứng đáng, Chúa ơi !
Chỉ mong nhận được một lời tha thứ...

Qua một đêm rất mênh mông, khó ngủ
Sáng hôm sau, tôi cứ ngỡ còn mơ
Trang sách kia tôi chỉ mở tình cờ
Kỳ diệu quá, ôi ! "Bài Ca Đức Ái" ...

Đã bao năm chưa một lần đọc lại
Cũng vì tôi quá khờ dại đó thôi
Đường tôi đi hẳn Chúa đã biết rồi
Vì tôi chẳng sống như "Lời của Chúa"

Trang sách này phải chăng là nhắc nhở
Tôi ngược lên, lòng lo sợ nài xin
Nhưng lạ thay, vẫn ánh mắt Chúa nhìn
Tha thiết quá với trái tim nồng cháy

Trái tim Chúa như lửa hồng thiêu cháy
Cõi lòng tôi đang run rẩy giá băng
Cho tim tôi chợt ấm lại tình hồng
Toàn thân tôi như tràn căng nhựa sống

Ngày thứ hai càng bồi hồi xúc động
Một trời yêu vừa mở rộng quanh tôi
Ôi ! đắm say từng ánh mắt Chúa cười
Trong yến tiệc đón mừng tôi trở lại

Đứa con hoang đã lỗi lầm, sai trái
Nào ngờ đâu nó vẫn mãi được yêu...
Trong tay Cha, tôi đã khóc thật nhiều
Những giọt lệ của một chiều hạnh phúc

Đêm dần buông, tiếng lòng càng thổn thức
Tiệc tình yêu là máu thịt Chúa đây
Rượu- Máu Ngài, tôi chưa uống đã say
Bánh-Thịt Chúa, tôi ngất ngáy no thỏa

Tôi chợt nghe trong tim mình rất lạ
Phút linh thiêng nhịp đập đã hồi sinh
Chúa với tôi quá gần gũi thân tình
Tôi trong Chúa thật như hình với bóng

Ngày thứ ba lòng tràn đầy hy vọng
Tôi hân hoan nhận sứ mệnh lên đường
Làm chứng nhân để loan báo yêu thương
Trên tất cả mọi nẻo đường Chúa muốn

Ôi, Lạy Chúa !

Con yêu Chúa khi tuổi đời khá muộn
Giữa đường trần nhiều nguy khốn bủa vây
Xin ơn thiêng luôn trợ lực từng ngày
Để con mãi trong vòng tay của Chúa

Và nhật ký sẽ còn nhiều trang nữa !

San Diego 8/2007

CURSILLISTA NGUYỄN THỊ XUÂN

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

1. Cụ Bà MARTHA PHAN THI TA, Chúa gọi ngày 9-6-2007 tại VN, hưởng thọ 97 tuổi.
Cụ Martha là thân mẫu của Curs. Nguyễn Như Bá và Nguyễn Thi Thanh Nghi, và là Bà Nội của Curs. Nguyễn Chan Tu.
2. Ông GIUSE TRẦN PHƯƠNG, Chúa gọi ngày 13-6-2007 tại San Jose hưởng thọ 77 tuổi. Ông Giuse Trần Phương là chồng của Curs. Đoàn Thị Hoa.
3. Cụ Bà MARIA PHẠM THI DẪN, Chúa gọi ngày 5-6-2007 tại VN, hưởng thọ 81 tuổi. Cụ Bà MARIA là Mẹ của các Curs. Nguyễn Thị Thu Tâm, Nguyễn Thị Thu Nguyệt, Nguyễn Văn Hưng và Đặng Thế.
4. Cụ Bà ANNA VU THI LUONG, Chúa gọi ngày 15-7-2007 tại Uhta, hưởng thọ 85 tuổi. Cụ Bà ANNA là Mẹ của Curs. Tran Dieu Thang, và là Bà Ngoại của 2 Curs. Nguyen Thi Mai và Nguyen Quy Thu.
5. Ông Curs. MICAEL NGUYỄN VĂN QUÝ, Chúa gọi ngày 17-7-2007 tại Sanjose, hưởng thọ 77 tuổi.
6. Bà Cố MARTHA NGÔ THỊ CHÍN, Chúa gọi ngày 18-7-2007 tại San Jose, hưởng thọ 77 tuổi. Bà Cố MARTHA là hiền thê của Curs Le Van Cự, và là thân mẫu của LM Phero Lê Văn Thắng.
7. Ông GIUSE KHỔNG HỮU TỰA, Chúa gọi ngày 23-7-2007 tại San Jose, thọ 73 tuổi. Ông GIUSE là thân sinh của Curs. Khổng Lisa, Khổng Dat Tony và Nguyễn Đức Hùng.
8. Bà MARIA NGUYEN THI HOA, Chúa gọi ngày 14-8-2007 tại VN, thọ 69 tuổi. Bà MARIA là Chị (nhưng được kính trọng như người Mẹ) của AC Nguyễn Đức Vinh (Phụ tá TKH) & Nguyễn Ha Thu Thủy.
9. Cụ Cursillista GIOAN TRẦN VĂN PHAP, Chúa gọi ngày 21-8-2007 tại Orange County. Cụ GIOAN là Bác của 2 Curs. Trần Thái Hoàng và Vũ Phan Thiên Hương.
10. Ông TADEO NGUYỄN NHU SỬ, Chúa gọi ngày 22-8-2007 tại VN, thọ 76 tuổi. Cụ TADEO là cậu của Curs. Le Van Tung.
11. Cụ Ông PHERO NGUYEN MINH, Chúa gọi ngày 24-8-2007 tại San Jose, hưởng thọ 90 tuổi. Cụ PHERO là thân sinh của Curs. Nguyễn Kim Hằng, Nguyễn Đức Hải, và là Nhạc phụ của Curs. Bùi Văn Be.

**NGUYỆN XIN CHÚA NHẬN TỬ BAN CHO CÁC LINH
HỒN THÂN YÊU SỚM ĐƯỢC VỀ NƠI VĨNH PHÚC !**

**DANH SÁCH CÁC ANH CHỊ CURSILLISTA
ĐÓNG NIÊN LIÊM TRONG THÁNG 6-2007**

1.	<i>Giuse Bui Duy Sang</i>	\$20.00
2.	<i>Maria Pham thi Yên</i>	\$20.00
3.	<i>Anna Tran Ngoc Dung</i>	\$20.00
4.	<i>Teresa Vu Kim Anh</i>	\$20.00
5.	<i>AC Nguyễn Đức Trinh và Nguyễn Thị Ngãi</i>	\$40.00
6.	<i>Đặng Thành Tốt</i>	\$20.00
7.	<i>Hồ Sĩ Hùng</i>	\$20.00

TỔNG CỘNG : \$160.00

**DANH SÁCH CÁC ANH CHỊ CURSILLISTA
ĐÓNG NIÊN LIÊM TRONG THÁNG 7-2007**

1.	<i>Maria Nguyễn thị Mai</i>	\$ 20.00
2.	<i>Nguyễn Mỹ Hạnh</i>	\$ 20.00
3.	<i>Nguyễn Chính Lập</i>	\$ 20.00
4.	<i>Trần Tuyết Sinh</i>	\$ 20.00
5.	<i>Nguyễn văn Sáng</i>	\$ 20.00
6.	<i>Hoàng thị Bột</i>	\$ 20.00
7.	<i>Nguyễn Đình Trọng</i>	\$ 20.00
8.	<i>Lê Đình Môn</i>	\$ 20.00
9.	<i>Vũ Kim Tho</i>	\$ 20.00
10.	<i>Trần Đình Phương</i>	\$ 20.00
11.	<i>Hoàng thi Khen</i>	\$ 20.00
12.	<i>Maria Ng. Thanh Thủy</i>	\$ 40.00
13.	<i>Nguyễn Trung Thu</i>	\$ 20.00
14.	<i>Nguyễn Đức Tuyên</i>	\$ 60.00
	(tiền gửi báo <i>Ultreya</i>)	
15.	<i>CĐ Cursillo Oakland</i>	\$ 50.00
	(tiền gửi báo <i>Ultreya</i>)	
16.	<i>Nhu Công</i>	\$ 25.00
17.	<i>Duân Công</i>	\$ 25.00
18.	<i>Dom. Nguyễn Công Ân</i>	\$ 20.00
19.	<i>Nguyễn Trung Can</i>	\$ 20.00
20.	<i>Thái thi Ngọc Hương</i>	\$ 20.00
21.	<i>Nguyễn Anh Tôn</i>	\$ 25.00
22.	<i>Đặng Thị Thể</i>	\$ 25.00
23.	<i>Hoàng Ngọc Khánh</i>	\$ 25.00
24.	<i>Nguyễn thi Phương Anh</i>	\$ 25.00
25.	<i>Linh Vũ</i>	\$ 20.00
26.	<i>Phạm Thúy Hằng</i>	\$ 20.00

TỔNG CỘNG : \$640.00

LỜI CẢM TẠ

**PHONG TRÀO CURSILLO GIÁO PHẬN SAN JOSÉ,
NGHÀNH VIỆT NAM CHÂN THÀNH CẢM TẠ**

• CÁC ANH CHỊ ĐÃ YÊM TRỢ 2 KHOÁ TỈNH HUẤN:

1.	CHỊ TUYẾT	ủng hộ	XÔI
2.	A/C CHUÔNG+MẾN	ủng hộ	CÁ
3.	A/C ĐẠI-YẾN & KIM-THÀNH	ủng hộ	TÔMKHÔ
4.	A/C KHÓAT-NGÂU	ủng hộ	TRÚNG
5.	A/C MINH-TRINH	ủng hộ	GAO,TRÚNG,COOKIES
6.	A/C LẬP-XINH	ủng hộ	NƯỚC MẮM
7.	A/C CHUÔNG MẾN	ủng hộ	CÁ
8.	CHỊ KIM	ủng hộ	BÁNH, XÔI KHÚC
9.	CHỊ HẠNH	ủng hộ	BÁNH NGỌT
10.	CHỊ HẢI ĐOÀN	ủng hộ	HOA VẢI
11.	CHỊ ANH NGỌC	ủng hộ	HỘT VỊT LỘN
12.	ANH VŨ HỮU LUÂN	ủng hộ	TRÁI CÂY

• YÊM TRỢ “ BUỔI ULTREYA ĐÓN TÂN CURSILLISTAS:

1.	CHỊ HOÀNG KIM	ủng hộ	XÔI KHÚC
2.	ANH VŨ HỮU LUÂN	ủng hộ	TRÁI CÂY

CÙNG TẤT CẢ QUÝ AN NHÂN, ĐÃ CẦU NGUYỆN VÀ GIÚP ĐỖ TRONG MỌI ĐIỀU KIỆN, ĐỂ HAI KHÓA HỌC VÀ BUỔI ĐÓN TÂN CURSILLISTAS ĐƯỢC HOÀN TẤT TỐT ĐẸP.

XIN THẦY CHÍ THÁNH TRẢ CÔNG BỘI HẬU CHO TÒAN THỂ QUÝ VỊ

**TM/VPDH/PT CURSILLO VIETNAM SAN JOSE
JOSEPH HUỖNH QUỐC THU**



NGUYỄN TỬ, HÓA HỌC VÀ HÓA SINH



Viết để tưởng nhớ cố Linh Mục Cursillista Peter NGUYỄN ĐĂNG KHOA

Khoảng đầu năm 2005, phi thuyền Deep Impact của cơ quan NASA bắt đầu thi hành một sứ mạng đặc biệt: Đón đường sao chổi Tempel-1 đang bay cách trái đất 133 triệu cây số làm lệch hướng bay của nó để bảo vệ an toàn cho địa cầu. Đêm 03/07/2005, vào lúc 19h 21'42" khi cách sao chổi 900,000 cây số, phi thuyền Deep Impact đã phóng một tiểu phi thuyền có trọng lượng 270 Kg bay thẳng vào sao chổi với vận tốc 10.2 Km/giây. Kết quả: đúng ngày Quốc khánh Hoa Kỳ 04/07/2005, tiểu phi thuyền đã đâm thẳng vào sao chổi, tạo nên một vụ nổ tương đương 58,000 Kg thuốc nổ TNT, và một ánh sáng phát ra gấp 06 lần lớn hơn so với dự tính của NASA! Vụ nổ này tạo nên một hố rất lớn trên thân sao chổi Tempel-1.

Theo tính toán của các chuyên gia NASA, việc làm tổn thương sao chổi Tempel-1, không ảnh hưởng gì tới trái đất. Việc nghiên cứu này có chính xác hay không? Không có câu trả lời... nhưng cho tới nay tất cả các khoa học gia trên thế giới đều đồng ý với nhau rằng: Toàn bộ không gian đều hỗ tương với nhau bằng chính sức đẩy tự có của mỗi thiên thể. Vì vậy khi sao chổi Tempel-1 bị hư hại nặng, nó sẽ mất đi một phần sức đẩy tự có của mình, sẽ thay đổi hướng đi, thay đổi lực đẩy, và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến những Hành Tinh gần mình nhất. (Sao chổi Tempel-1 nằm phía sau Hải Vương Tinh tức vẫn thuộc hệ thống mặt trời như Trái Đất). Sự thay đổi này sẽ tạo thành một lực sóng dây chuyền, làm mất cân bằng các lực hút tự nhiên trong vũ trụ, sẽ gây nên những đại họa không những cho trái đất mà còn lan rộng ra khắp vũ trụ. Sau vụ bắn phá cản lực đi của sao chổi Tempel-1 thì hằng loạt thiên tai đã giáng xuống địa cầu. - Trận bão Katrina tàn phá miền Đông Hoa Kỳ, trận bão được xem là lớn nhất thế kỷ. Tai họa xảy ra ngay tại đất nước Hoa Kỳ được coi là quốc gia mạnh nhất hành tinh với những phương tiện cấp cứu tối tân, có những toán cấp cứu nhanh chóng, những bệnh viện tân kỳ là niềm mơ ước của những quốc gia khác, cũng đành bó tay: kết quả hàng ngàn người chết, hàng loạt thành phố bị tàn phá và bị nhận chìm trong biển nước, cho đến nay vẫn chưa thể phục hồi. - Tiếp sau đó là những trận bão khác không kém phần dữ dội tổng cộng có tới 26 trận bão lớn nhỏ chỉ tính riêng cho năm 2005 đã xảy ra trên đất nước Hoa Kỳ, một con số kỷ lục và thật đáng sợ. Kế tiếp là hàng loạt những cơn lốc xoáy cuốn theo hàng chục ngàn nhà cửa trong nhiều vùng khác nhau trên khắp các tiểu bang của Hiệp Chúng Quốc.

Thiên tai xảy ra trên khắp thế giới còn thảm khốc hơn: Động đất ở biên giới Ấn Hồi, ở Nhật, Iran, Iraq và Chile với hàng trăm ngàn người chết, rồi hiện tượng đất chuồi, sóng thần Tsumani. Tiếp đến năm 2006 hàng loạt những cơn bão, động đất, núi lửa, cháy rừng và băng tuyết đang tan dần ở hai cực Bắc, Nam, những thiên tai bao trùm khắp thế giới tạo ra những bất ổn cho toàn thế nhân loại. Tất cả có thể là những thiên tai tự nhiên như đã xảy ra từ hàng bao năm qua, nhưng cũng có thể hình thành từ những sự mất cân bằng trong vũ trụ. Những tác hại nói trên còn cho chúng ta thấy chính chúng ta đang tự hủy hoại chính mình vì không gìn giữ môi sinh: những "Hiện Tượng Nhà Kính", "Lỗ Hổng Tầng Ozone", hoặc hiện tượng "Hâm Nóng Toàn Cầu" đều do chính con người trong quá trình sinh sống đã phung phí quá đáng những gì Thượng Đế ban cho. Sự hâm nóng toàn cầu phát sinh do việc khí thải bừa bãi, môi trường bị ô nhiễm tạo ra những thay đổi khí hậu, thời tiết và gây ra những tác hại khắp mọi nơi trên toàn thế giới có tính cách giãy chuyễn sự tàn phá khủng khiếp của các các trận mưa acid tại các nước công nghiệp đang phát triển như Ấn Độ, Trung Quốc, Nam Dương, Mã Lai, Thái Lan để lại nhiều di chứng về môi sinh địa chất và sức khoẻ. Phải mất vài chục năm nữa mới có thể khôi phục lại được.

Mỗi năm số lượng khí CO₂ thải lên bầu trời tăng đến độ chóng mặt. Năm 2000 (20 tỷ tấn) năm 2002 (24 tỷ tấn), và năm 2006 (31 tỷ tấn) hơn 85% khí CO₂ được thải ra bởi những chất đốt hoá thạch như dầu hoả, than đá, khí đốt v.v... Về số lượng dầu tiêu thụ thì Hoa

Về số lượng dầu tiêu thụ thì Hoa Kỳ với dân số chỉ bằng 5% dân số thế giới nhưng đã tiêu thụ 25% năng lượng của nhân loại. Trung Quốc được xếp hạng hai trên thế giới trong danh sách tiêu thụ dầu hoả nhưng lượng CO₂ thải ra từ nền công nghiệp của nước này gấp 2.5 lần nhiều hơn Hoa Kỳ vì họ đã tiêu thụ 35% tổng sản lượng than của nhân loại. Các nước như Nga, Trung cộng, Ấn Độ, Hoa Kỳ có một trách nhiệm rất lớn trong việc thải CO₂, nhưng họ đã từ chối không tham gia hiệp ước KYOTO (1997). Để ngăn ngừa "Hiệu Ứng Nhà Kính" một điều cần biết là các nhà máy điện trên thế giới phải chịu trách nhiệm 1/4 số lượng CO₂ được thải ra trên bầu trời. Lĩnh vực công nghiệp, vận tải và những sinh hoạt khác của con người chịu trách nhiệm 3/4 số lượng CO₂ còn lại. Đã có nhiều nhóm nghiên cứu khí hậu dự đoán rằng nhiệt độ trung bình của thế giới sẽ tăng từ 1,5 đến 4,5 độ C từ bây giờ cho đến 2050. Đến đó mực nước biển sẽ dâng lên từ 10cm-90cm, và công nghiệp càng phát triển, con người càng cần nhiều hơn các nguồn năng lượng. Cho đến nay 80% năng lượng tạo ra đều phải dùng than đá và nhiên liệu dầu mỏ, nhưng đây là những nguồn dự trữ có hạn. Một số câu hỏi được đặt ra là con người còn sử dụng những nhiên liệu hoá thạch trong bao lâu nữa? Các chuyên gia cho rằng còn có thể khai thác dầu khí trong vòng 40-50 năm; Biogas 60-70 năm; than 200 -250 năm. Về dầu khí thời gian có thể kéo dài lâu hơn nếu khai thác thêm ở những địa tầng sâu hơn trong đất liền, ngoài thêm lục địa hay những loại cát có chứa Asphan hoặc các loại đá có chứa dầu mà gần đây đã

hiện ra những trữ lượng lớn tại Canada và nhất là những quặng mỏ chưa được khai thác ở cả hai cực Bắc và Nam còn chìm sâu dưới lớp băng tuyết bao phủ quanh năm. Nhưng những dạng khai thác này đòi hỏi nhiều vốn liếng vì phải dùng nhiều chuyên viên lỗi lạc và phải ứng dụng nhiều kỹ thuật tinh vi và tối tân chỉ có những đại công ty của Mỹ mới đủ khả năng khai thác.

Phần lớn nguồn nhiên liệu hóa thạch hiện nằm trong tay của các nước Trung Đông và đây là một vũ khí chiến lược của họ. Nếu có chiến tranh xảy ra, giá dầu sẽ tăng vọt quá mức và sẽ kéo theo những hậu quả khó lường trước được cho thế giới. Một vài số liệu sau đây cho ta thấy những nhu cầu về dầu của thế giới từ 2001-2025: tỷ lệ nhập cảng dầu của Mỹ sẽ tăng từ 55,7% lên 71%, Châu Âu từ 50,1% lên 68,6% và quan trọng nhất là lượng tiêu thụ dầu của Trung Quốc từ 31,5% lên 72,2%. Mức tăng trưởng dầu mỏ cho thế giới là 1,9% - 2% mỗi năm, và từ 80 triệu - 100 triệu thùng / 1 ngày hiện nay lên đến 120 triệu - 140 triệu thùng / 1 ngày đến năm 2020. Nếu không có những phát minh mới cho vấn đề nhiên liệu, dầu của vùng Trung Đông sẽ khô cạn và bản đồ địa lý dầu hỏa thế giới có thể thay đổi. Vùng biển Caspian với những trữ lượng dầu khí và hơi đốt to lớn đang được các đại công ty của Mỹ khai thác, và tên những nước như Azerbaidjan, Kazakhstan (hàng thứ ba trên thế giới về trữ lượng dầu mỏ) và Turkmenistan (đứng thứ năm về trữ lượng khí đốt). Thêm lục địa Việt Nam đảo Côn Sơn (hàng số một trên thế giới về trữ lượng khí đốt đang được công ty BP của Anh khai thác) là những tên

của Anh khai thác) là những tên tuổi xa lạ khó đọc nhưng dần dần sẽ quen thuộc và thay thế Iran ,Iraq hay Saudi Arabia.

Tuy đã cố gắng tìm kiếm những mỏ mới để bù đắp vào lỗ hổng thiếu hụt nhưng với đà tăng dân số hiện nay cùng nhu cầu của con người ngày một gia tăng, nhân loại hiện đang phải đối diện với tình trạng khủng hoảng nhiên liệu trầm trọng trong tương lai. Thế giới sẽ ra sao khi những ngành kỹ nghệ phụ thuộc vào dầu khí ngưng hoạt động. Để giảm bớt những phụ thuộc đó con người ngày càng ra sức tìm các nguồn năng lượng sạch và mới để thay thế xăng dầu như: năng lượng mặt trời, năng lượng sức gió, năng lượng tạo ra từ nước, địa nhiệt, thủy triều... Các dạng năng lượng này đã và đang được khai thác, tuy nhiên do giá thành cao và cần một diện tích lớn để sử dụng nên các dạng năng lượng này chỉ cung cấp được 13,6% - 14% cho thế giới gồm có:

1-Thủy điện 6,6%

2-Nhiên liệu cổ truyền gồm có: củi,than các loại và rác 6,4% 3-Mặt trời , gió, địa nhiệt thủy triều 0.7% - 1%

Tổng cộng các dạng năng lượng trên thế giới nếu quy ra dầu là 8,5 tỷ tấn, trong đó 40% là dầu 24% là than và 22% là khí thiên nhiên, lượng tiêu thụ năng lượng khác nhau tùy mỗi quốc gia đang phát triển hoặc đã phát triển, nhưng đà gia tăng dân số và tăng trưởng kinh tế ở các nước đang phát triển làm người ta dự báo rằng trong thời gian tới, nhu cầu năng lượng của thế giới sẽ tăng lên gấp đôi và 80% sẽ tập trung vào các quốc gia này. Tổng dân số thế giới trong năm 1996 là 5,8 tỷ nhưng

giới trong năm 1996 là 5,8 tỷ nhưng được dự báo là đến năm 2025 là 8 tỷ và năm 2050 sẽ lên đến 9,8 tỷ

Để giải quyết bài toán năng lượng và môi trường cho thế giới, năng lượng mà con người có thể sử dụng lâu dài trong thời gian tới phải dựa vào nhiều nguồn nhiên liệu đặt trên tiêu chuẩn hạn chế tối đa khí thải CO2 trong đó năng lượng nguyên tử (Nuclear Power) góp phần đóng góp quan trọng. Vậy năng lượng nguyên tử là gì? Và nó có những ưu điểm gì? Trước hết chúng ta nên tìm hiểu đôi nét về năng lượng.

Năng lượng được định nghĩa là năng lực làm cho vật thể chuyển động. Có nhiều dạng năng lượng khác nhau như: động năng làm di chuyển vật thể, nhiệt năng làm tăng nhiệt độ của vật thể. Nhiệt sinh ra do đốt củi, than, dầu khí và được sử dụng trực tiếp vào việc sưởi ấm, nấu nướng, sau đó còn được dùng để chạy các động cơ. Ngoài ra nhiệt còn làm chạy turbine máy phát điện để sản xuất điện năng. Điện năng rất tiện lợi có thể sử dụng ngay lập tức chỉ bằng động tác nhấn nút, nên việc sử dụng rất rộng rãi.Trong xã hội văn minh ngày nay con người sống không thể thiếu điện năng và năng lượng nguyên tử sẽ cung cấp nhu cầu điện năng cho nhân loại.

I - NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ LÀ GÌ ?

Năng lượng nguyên tử là năng lượng phát sinh do sự phân hạch (Nuclear Fission) của Uranium và đó là món quà quý giá mà Thượng Đế đã trao tặng cho con người chúng ta phải sử dụng nó vào mục đích hòa bình,an toàn và coi đó như một nguồn năng lượng quý

vào mục đích hòa bình,an toàn và coi đó như một nguồn năng lượng quý giá,theo định nghĩa của vật lý năng lượng nguyên tử là năng lượng sinh ra khi có sự phân hạch hạt nhân hoặc khi tổng hợp hạt nhân.Năng lượng của 1 gr Uranium phân hạch tương đương với năng lượng thu được khi đốt 2000 Kg dầu hoặc 3000 Kg than đá.

II-NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ PHÁT SINH RA NHƯ THẾ NÀO?

Vật chất tồn tại dưới nhiều dạng khác nhau như thể rắn, thể lỏng hay thể khí và gồm rất nhiều thành phần hỗn hợp. Thành phần nhỏ bé nhất của một chất gọi là nguyên tử (Atom), mỗi nguyên tử được tạo thành trên ba yếu tố căn bản

a-Proton mang điện tích dương

b-Electron mang tích điện âm

c-Neutron không mang tích điện

Proton và Neutron cuốn lấy nhau nằm ở trung tâm nguyên tử gọi là nhân nguyên tử và Electron quay chung quanh nhân nguyên tử giống như Mặt Trăng quay chung quanh Trái Đất.

Mỗi nguyên tử sẽ mang một số nguyên tố tùy theo số Protons nằm trong nhân nguyên tử số nguyên tố này được gọi là số nguyên tử (Atomic number). Thực nghiệm chứng minh rằng hạt nhân nguyên tử được tạo thành từ rất nhiều hạt Proton vàNeutron: chúng giống nhau như hai anh em sinh đôi, có trọng lượng giống nhau, chỉ khác là Proton mang tích điện dương và Neutron là hạt không tích điện, và cả hai đều được gọi chung một tên là Nucleon. Như vậy về cơ bản, vật

chất được cấu tạo thành từ proton, neutron và electron sẽ tạo nên rất nhiều kiểu kết hợp khác nhau. Trong hạt nhân nguyên tử các Proton và Neutron khi ở khoảng cách rất nhỏ sẽ hút nhau rất mạnh. Chính nhờ năng lượng liên kết này mà Proton và Neutron kết hợp với nhau ổn định trong nhân nguyên tử. Khi phân hạch hạt nhân (Nuclear fission) hay tổng hợp hạt nhân (Nuclear fusion), thì năng lượng liên kết giữa Proton và Neutron sẽ bị tách ra và nguồn năng lượng này được gọi là năng lượng hạt nhân hay năng lượng nguyên tử .

A-PHẢN ỨNG PHÂN HẠCH (NUCLEAR FISSION)

Trong thiên nhiên có hai loại Uranium một có số nguyên tử là 235, và một có số nguyên tử là 238: hai loại Uranium này thành phần cấu tạo hoá học hoàn toàn giống nhau, chỉ khác nhau một ít về trọng lượng. Trong lãnh vực chuyên môn chúng được biểu thị là 235U và 238U, và được gọi chung là đồng vị. Uranium trong thiên nhiên được cấu tạo với thành phần 99.3% 238U và 0.7% 235U. Có một quy luật chung đối với các nguyên tử phân hạch thông thường đó là những nguyên tử mà có số nguyên tử là số lẻ, sẽ có sự phân hạch tương đối dễ hơn, như vậy 235U dễ phân hạch hơn 238U. Để tạo ra sự phân hạch hay còn gọi là ly tâm của 235U cần phải làm cho Neutron đi vào hạt nhân của nó, vì hạt nhân nguyên tử quá nhỏ mà Neutron có tốc độ rất cao, nếu có đến gần hạt nhân đi nữa nhưng nhiều khi lại bay qua bên phải hoặc bên trái mà không trúng hạt nhân và cơ hội xâm nhập vào bên trong khó có thể xảy ra. Nếu làm giảm tốc độ

của Neutron và kéo dài thời gian tồn tại của nó bên cạnh hạt nhân thì xác suất va chạm với hạt nhân sẽ cao hơn. Danh từ chuyên môn gọi Neutron bị giảm tốc độ là Neutron nhiệt. Neutron nhiệt sẽ gây ra phản ứng ly tâm khi va chạm với một hạt nhân nguyên tử 235U. Khi đó các mảnh vỡ sẽ bay phân tán ra với một tốc độ rất cao và trong khi bay nó thoát ra một năng lượng cực lớn đồng thời sinh ra từ 2 đến 3 Neutron mới. Những mảnh vỡ phát sinh do ly tâm là sản phẩm của sự phân hạch và phần lớn đều mang tính phóng xạ.

B-PHẢN ỨNG TỔNG HỢP (NUCLEAR FUSION)

Hạt nhân hydro được cấu tạo bởi một Proton, còn hạt nhân nguyên tử Deuteron một đồng vị của Hydro thì được tạo thành bởi một Proton và một Neutron, do đó nếu kết hợp hai nguyên tử Deuteron thì sẽ hình thành một hạt nhân gồm hai Proton và hai Neutron. Đây chính là hạt nhân nguyên tử Heli. Khi tạo ra Heli bằng cách kết hợp hai Deuteron như vậy sẽ tạo ra một năng lượng cực lớn. Hiện tượng này được gọi là tổng hợp hạt nhân. Hạt nhân nguyên tử của Heli có cấu tạo rất ổn định và năng lượng liên kết nhỏ nên những năng lượng liên kết dư sẽ dễ dàng thoát ra.

C-NHỮNG ƯU ĐIỂM CỦA NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

1-Năng lượng nguyên tử là nguồn năng lượng sạch, không thải ra Carbon Dioxide, Acid Sulfuric, Acid Niter, là các chất thải độc hại gây ô nhiễm không khí và tạo ra hiện tượng hiệu ứng nhà kính, hâm nóng toàn cầu.

2-Các quốc gia cung cấp Uranium, nhiên liệu cho điện nguyên tử chủ yếu là Úc và Canada đều là những nước có tình hình chính trị ổn định và có trữ lượng uranium lớn, có thể cung cấp an toàn theo đúng tiêu chuẩn của cơ quan nguyên tử năng quốc tế viết tắt là IAEA (International Atomic Energy Agency). Uranium có trữ lượng phân bố rộng trên khắp thế giới, trữ lượng có thể khai thác được xác nhận là 4,5 triệu tấn đủ cung cấp cho toàn thế giới từ 80 năm đến 100 năm.

3-Uranium có thể phát điện với một lượng nhiên liệu rất nhỏ so với dầu, dễ di chuyển và bảo quản, rủi ro kỹ thuật xảy ra chỉ 1/1,000,000. Trong các nhà máy điện nguyên tử (Nuclear Power Plant) nhiên liệu nạp vào lò phản ứng có thể liên tục phát điện trong 1 năm, 5, hoặc 15 năm mà không cần phải thay thế.

III-KHAI THÁC QUẶNG URANIUM

Xin trình bày ngắn gọn và thật sơ lược từ lúc khai thác mỏ và tiến trình biến đổi qua những giai đoạn chính từ Uranium thiên nhiên ra năng lượng nguyên tử và vũ khí nguyên tử để dễ theo dõi sự tranh luận của những viên chức chính phủ và các khoa học gia trên thế giới.

A-SỰ CHUYỂN HÓA URANIUM

Uranium được khai thác từ các quặng được đưa vào nhà máy tán nghiền ra thành bột rất mịn, sau đó dùng Fluorine ký hiệu vật lý và hóa học là F để nấu chảy và tinh luyện và sẽ thu được một hỗn hợp màu vàng mà danh từ vật lý gọi là

Yellowcake, chứa đựng 70%-90% Triuranium Octaoxide (U₃O₈), phần còn lại là Uranium Dioxide (UO₂) và Uranium trioxide (UO₃) tùy theo quặng tốt hay xấu. Những bánh vàng này chứa từ 70%-80% Uranium, ký hiệu là U, và có tính phóng xạ (Radioactive). Quặng khai thác từ thiên nhiên có thành phần như sau Uranium-238 = 99.275%, Uranium-235 = 0.72% Uranium-234 = 0.0058%

B-LÀM GIÀU URANIUM (URANIUM ENRICHMENT)

Uranium được đốt trong một máy ly tâm ở một nhiệt độ cực cao cho đến khi biến thành hơi. Chất hơi này có tên gọi Uranium Hexafluoride (UF₆) được điều chế để phân tách Uranium-235 nguyên tử có phản ứng cao ra khỏi Uranium-238 là nguyên tử nặng. Trong quá trình tinh luyện người ta thu lấy loại Uranium-235 có phản ứng cao này vì nó dễ phân hạch trong một phản ứng nổ dây chuyền (mức hạn chế của IAEA là 3% - 3.5% 235U cho lò phản ứng nguyên tử năng lượng)

C-LÒ PHẢN ỨNG NGUYÊN TỬ

Uranium-235 được làm giàu ở trên được kết lại dưới dạng những viên nhỏ có chiều dài từ 2 cm - 3 cm được nối kết lại với nhau thành những cây gậy dài và được để nguội trong một phòng có sức nén cao và trong một phản ứng phân hạch. Chúng sẽ sinh nhiệt để đun nóng nước bốc thành hơi làm quay Turbine phát sinh điện lực.

Các kiểu lò Nguyên Tử thông thường được định nghĩa bằng sự phối hợp của ba thành phần sau

đây:

Chất nhiên liệu

Chất điều độ

- Chất truyền nhiệt.

Có thể lựa chọn một số yếu tố khác nhau cho mỗi kiểu lò để thích ứng với những điều kiện kinh tế cho mỗi địa phương:

* Nhiên liệu : 235U, 233U, 239Pu, Oxide, v.v...

*Điều độ : Hydrogen, Deuterium, Graphite, v.v...

*Truyền nhiệt : Nước thường (Light water) Nước nặng (heavy water, D₂O) Sodium CO₂, Helium...v.v...

CÓ 4 THỂ HỆ LÒ PHẢN ỨNG NGUYÊN TỬ

1-Thế hệ lò thứ I hoạt động từ năm 1950 * Gồm có : Shippingport - USA, Magnox - UK UNGG - France phần lớn các kiểu lò này đã lỗi thời đã ngưng hoạt động hoặc đang được tháo gỡ.

2-Thế hệ lò thứ II hoạt động từ năm 1970 * Gồm có : PWR (Pressurized Water Reactor), BWR (Boiled Water Reactor) do Âu châu, Mỹ, Nhật, VVER và RBMK do Nga, CANDU do Canada, Ấn Độ, nhưng kiểu lò PWR là thông dụng nhất trên thế giới chiếm 75% thị trường thương mại vì Mỹ đã áp dụng thành công kỹ thuật này cho tàu ngầm Nautilus trong năm 1954.

3-Thế hệ lò thứ III hoạt động từ năm 1990 Gồm có : EPR (European Pressurized Reactor) được Đức và Pháp hợp tác nghiên cứu từ 12 năm nay, VVER (Pressurized Water Reactor) Nga, ba loại lò AP600 (Advanced Pressurized Water Reactor), APWR (Advanced Pressurized Water Reactor) ABWR (Advanced Boiling Water Reactor) Mỹ.

4-Thế hệ lò III ½ Gồm có :

- PBMR (Pebble-Bed Modular Reactor) Eskom-South Africa
- AP1000 (Advanced Pressurized Water Reactor) Westinghouse, Mỹ
- ESBWR (Economic Simplified Boiling Water Reactor) G.E. Energy, Mỹ
- ACR-700, ACR-1000 (Advanced Candu Reactor) Canada
- SMR-1000, ABWR-1000 Đức
- GT-MHR (Gas Turbine-Modular Helium Reactor) Pháp

Thế hệ lò thứ III và III ½. Thời gian xây cất nhanh hơn, hiệu suất cao hơn, thiết bị an toàn tối tân, giá thành của điện hạ, kỹ thuật tu bổ kể cả việc thay nhiên liệu được rút ngắn. Thời gian vận hành nhà máy được nâng cao từ 60 đến 70 năm và điều quan trọng hơn hết là kiểm soát được lượng phóng xạ một cách hoàn hảo và vẫn đang được hoàn thiện để đáp ứng với những đòi hỏi cao nhất về an toàn môi trường, cạnh tranh kinh tế. Đây là các lò có công suất nhỏ kiểu Modular độ an toàn cao, có khả năng thay đổi điện thế nhanh chóng để hòa nhịp với những lưới điện thế không ổn định của mọi quốc gia trên thế giới.

5 -Thế hệ lò thứ IV cho thế kỷ XXI

Lò thế hệ thứ 4 do Mỹ đề xướng đang được 11 quốc gia chung sức nghiên cứu bắt đầu từ tháng 01 năm 2000 trong khuôn khổ một forum có tên gọi: The Generation IV International Forum

gồm có các nước : Argentina, Brazil, Canada, Euratom, France Japan, Republic of Korea, Republic of South Africa, Switzerland, the United Kingdom and the USA

Có 06 kiểu lò phản ứng đã được lựa chọn trong 120 hệ thống kỹ thuật được các nước đề nghị:

1-Lò SFR (Sodium Fast Reactor) Nhật, Mỹ, Pháp, Anh

2-Lò LFR (Lead or Lead/Bismuth Fast Reactor) Nhật, Mỹ, Pháp, Thụy Sĩ

3-Lò SCWR (Supercritical Cooled Water Reactor) Canada, Nhật, Mỹ

4-Lò MSR (Molten Salt Reactor) Pháp

5-Lò GCFR (Gas Cooled Water Reactor) Nhật, Mỹ, Pháp, Anh, Thụy Sĩ

6-Lò VHTR (Very High Temperature Reactor) Nhật, Mỹ, Pháp, Anh, Nam Phi, Châu Âu

Ngoại trừ lò VHTR và SCWR, bốn kiểu lò còn lại đều có chu trình khép kín nghĩa là phải có khả năng đốt cháy phần lớn chất thải phóng xạ để hạn chế việc giải quyết những nhiên liệu cặn bã. Khác với các lò thế hệ trước, có bốn mục tiêu đề ra cho lò thế hệ IV: Loại bỏ khả năng phổ biến vũ khí Nguyên Tử, Kiểm soát được chất thải phóng xạ, Kỹ thuật an toàn phải được nâng cao tuyệt đối. Giá thành của điện phải hạ thấp hơn nữa. Ngoài mục đích sản xuất điện còn dùng để sản xuất Hydrogen cho nhiên liệu xe hơi trong tương lai.

D-PHẾ LIỆU URANIUM

Chất Uranium 238 bị loại ra trong tiến trình làm giàu trên được gọi là phế liệu của Uranium chất này tính phóng xạ không cao sau khi làm sạch được dùng trong công nghệ xe thiết giáp của quân đội hoặc được tái chế để làm những vũ khí khác phục vụ trong lãnh vực quốc phòng. Phế liệu nguyên tử sẽ có thành phần như sau : U-235, U-238, Np-237 (Neptunium), Am-241 (Americium), Cm-244 (Curium), ngoại trừ phế liệu Pu-240 (Plutonium) cũng là một nhiên liệu để làm bom nguyên tử. Những phế liệu còn lại được sử dụng làm bom bẩn (Dirty bomb)

Để tránh tình trạng phổ biến vũ khí nguyên tử ở thế hệ lò thứ II và III, phương pháp được áp dụng là dùng Pu để làm nhiên liệu cho các lò PWR hoặc trích PuO₂ (Plutonium Dioxide) từ trong phế liệu trộn với UO₂ (Uranium Dioxide) thành nhiên liệu MOX (Mixed Oxide Fuel) cho các lò thế hệ III ½

Nhưng với một lò phản ứng nguyên tử hoàn toàn chạy bằng nhiên liệu Uranium thiên nhiên có lợi về kinh tế vì không phải qua quá trình làm giàu Uranium 235

E-VŨ KHÍ NGUYÊN TỬ

Một lò phản ứng năng lượng nguyên tử theo WANO và IAEA chỉ được phép sử dụng loại Uranium đã được làm giàu có chứa tối đa lượng U-235 từ

phép sử dụng loại Uranium đã được làm giàu có chứa tối đa lượng U-235 từ 3%-3,5%. Các vũ khí nguyên tử cần loại có chứa ít nhất 90% U-235 trở lên. Nguyên tắc nổ rất đơn giản... Trong một trái bom nguyên tử, một đầu đạn U-235 được bắn vào trong một quả cầu chứa đầy U-235. Phản ứng nổ dây chuyền sẽ tạo nên một vụ nổ nguyên tử...

F-AN TOÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ PHẾ LIỆU URANIUM

Thảm họa hạt nhân năm 1986 tại Chernobyl, Ukraina đã gây lo ngại cho nhiều nước về điện nguyên tử. Đây có thể được xem như một tai nạn điện nguyên tử lớn nhất của thế kỷ XX khó có thể xảy ra một trường hợp tương tự. Lò phản ứng nguyên tử tại Chernobyl có những lỗi thiết kế kỹ thuật rất nghiêm trọng không thể tha thứ và các biện pháp an toàn đáng bị lên án. Ngược lại tai nạn xảy ra tại lò phản ứng nguyên tử Three Mile Island vào năm 1979 tại Mỹ không gây ảnh hưởng cho bất kỳ ai nhờ vào kỹ thuật cao và hệ thống an toàn tuyệt hảo. Hệ thống này ngày nay đã trở thành tiêu chuẩn cho toàn thế giới. Năm 1989 ngành năng lượng nguyên tử thế giới đã lập ra Hiệp Hội các nhà máy điện nguyên tử thế giới có tên gọi là WANO (World Association of Nuclear Operators) nhằm tạo ra và duy trì một tiêu chuẩn mẫu về an toàn trong điện nguyên tử toàn cầu. Thông qua các nối kết liên hệ với các công ty tư nhân WANO đã xây dựng được một mạng lưới xuyên quốc gia cho các hoạt động trao đổi kỹ thuật với sự tham gia của tất cả các nước có điện nguyên tử. Ngày

nay mọi lò phản ứng nguyên tử trên thế giới đều tham gia vào hệ thống của WANO, trong đó các thành viên kiểm tra hoạt động lẫn nhau. Mục đích của hệ thống kiểm tra hoạt động lẫn nhau này là để bảo đảm rằng các lò phản ứng nguyên tử đều tuân theo những tiêu chuẩn an toàn rất khắt khe của cơ quan nguyên tử năng quốc tế thuộc Liên Hiệp Quốc viết tắt là IAEA (*International Atomic Energy Agency*).

Các nhà máy điện nguyên tử trên thế giới đều được thiết kế cực kỳ chắc chắn và được xếp vào loại những kiến trúc cầu kỳ nhất từ trước đến nay. Bảo vệ bên ngoài có các lực lượng quân đội tuần tra kiểm soát, bên trong có các nhân viên an ninh được huấn luyện đặc biệt kết hợp với những máy móc tối tân ngày đêm theo dõi, mặc dù không thể bảo đảm có thể ngăn cản mọi khả năng tấn công, nhưng muốn đánh phá một lò phản ứng nguyên tử không phải quốc gia nào cũng làm được, hầu hết các lò phản ứng nguyên tử đều được thiết kế để không bị rò rỉ phóng xạ, kể cả trong những trường hợp xấu nhất như thiên tai, bị tấn công do quân khủng bố hoặc bị dội bom bằng phi cơ.

Khi xây dựng một nhà máy điện nguyên tử ngoài các yếu tố về vốn đầu tư, nhiên liệu, địa điểm...v.v... thì việc đào tạo đội ngũ kỹ thuật quản lý và điều hành đóng một vai trò quyết định. Một lò nguyên tử 1000MW cần chừng 4700 công nhân: khoảng 700 người phải có trình độ từ Cao Học (MS) đến Tiến Sĩ (Ph D) và Khoa Học Gia (Scientist). 1500 công nhân phải có văn bằng Kỹ Sư (BS) và sau đó là những công nhân phải

học hết hai năm đại học (AS), được đào tạo những chuyên môn đặc biệt. Một nhà máy điện nguyên tử hoạt động biệt lập như là một ốc đảo hiểu theo đúng nghĩa của nó, mà ở đó trình độ chuyên môn của người lao động, kỷ luật lao động, an toàn lao động phải được đề cao tới mức tối đa. Đây là những công việc thường xuyên tạo ra những căng thẳng cho người làm việc, do đó chế độ đãi ngộ phải được ưu đãi và cao hơn so với mọi ngành nghề khác.

Ngày nay trên thế giới có khoảng 445 lò phản ứng nguyên tử sản xuất điện tại 31 quốc gia cung cấp 16% lượng điện cho nhân loại, 320 lò phản ứng trên 59 nước được dùng trong lãnh vực nghiên cứu nguyên tử, sản xuất phóng xạ đồng vị phục vụ Y khoa và nông nghiệp, sản xuất Hydrogen cho nhu cầu kỹ nghệ xe hơi chạy bằng nhiên liệu lỏng thay thế xăng dầu trong tương lai, ngoài ra còn cung cấp trên 400 lò phản ứng nhỏ cho các tàu buôn lớn của các công ty tư nhân vượt đại dương.

Vấn đề phổ biến vũ khí nguyên tử hiện nay được cả thế giới quan tâm, do đó việc kiểm soát vật liệu nguyên tử, kỹ thuật làm giàu nguyên tử, tách chiết Plutonium đang ngày càng chặt chẽ hơn, và trong tương lai thế hệ lò thứ IV ra đời thì mọi toan tính bất chánh sẽ bị triệt tiêu trong việc chuyển giao công nghiệp và kỹ thuật điện nguyên tử. Chất thải phóng xạ là vấn đề đau đầu của điện nguyên tử, cho tới nay vẫn chưa có phương pháp giải quyết tuyệt đối.

Một giải pháp đang ngày càng được ủng hộ là thay vì bán thì chỉ cho thuê các nhiên liệu nguyên

tử, như trường hợp Russia đề nghị cho Iran thuê (nhưng Iran đã bác bỏ) vài tháng trước đây. Theo giải pháp này quốc gia có lò phản ứng để biến thành điện năng có thể thuê nguyên tử từ một nguồn cung cấp an toàn trên mọi tiêu chuẩn quốc tế và vấn đề an ninh được cả thế giới chấp nhận. Sau khi dùng xong họ phải hoàn trả lại số phế liệu nguyên tử đầy đủ về người cho thuê, những người này sẽ áp dụng những kỹ thuật tối tân tiêu hủy lần cuối cùng, sau đó đem chôn trong một nghĩa địa chất thải nguyên tử thật sâu dưới lòng đất được kiểm soát và theo dõi đóng mở bằng những con mắt và thiết bị điện tử tối tân được điều hành qua vệ tinh dưới sự điều hành của IAEA. Với cách này người ta tránh được nguy hiểm của một quốc gia hay một nhóm người thu tóm được đủ số nhiên liệu dự trữ rồi dùng những kỹ thuật cần thiết biến đổi loại phế phẩm này thành các chất liệu như Plutonium, chất thường được dùng làm bom nguyên tử và các loại vũ khí nguy hiểm kể cả bom bắn. Hiện nay Úc là quốc gia hội đủ các tiêu chuẩn của IAEA, có trữ lượng nguyên tử lớn nhất thế giới, có những hố sâu thiên nhiên, mệnh mông dưới lòng đất, chỉ cần xây dựng và áp dụng những kỹ thuật tối tân là sẵn sàng đưa vào để sử dụng.

Trước những "cơn khát" nhiên liệu to lớn hiện nay của nhân loại nhất là những nước đang phát triển tại Châu Á, điện nguyên tử đang trở nên một nhu cầu cần thiết của con người.

Tại Pháp, 80% điện năng phụ thuộc vào các nhà máy điện nguyên tử, và sẽ xây dựng thêm hai nhà máy có công suất 1600 MW sẽ đưa vào hoạt động trong năm 2012.

Tại Mỹ hiện có 103 nhà máy điện nguyên tử ở 64 địa điểm trong 34 tiểu bang, cung cấp 20% lượng điện cho toàn quốc. Quốc hội đã phê chuẩn 60 tỷ Mỹ Kim để xây dựng thêm một loạt các nhà máy điện nguyên tử từ đây cho đến năm 2025, và sẽ cung cấp 50% cho lượng điện của quốc gia.

Trung Quốc hiện có 9 lò phản ứng điện nguyên tử và có kế hoạch xây dựng thêm 30 nhà máy điện nguyên tử từ nay đến 2020.

Ấn Độ hiện có 15 nhà máy điện nguyên tử đang hoạt động sau khi ký hiệp ước trao đổi kỹ thuật nguyên tử với Mỹ đang sửa chữa và tu bổ những nhà máy cũ của thế hệ lò thứ II và sẽ xây thêm 25 lò thế hệ III ½ có công suất 2000MW.

Nhật là quốc gia sử dụng điện nguyên tử xếp hàng thứ 3 sau Pháp và Mỹ. Các nhà máy điện nguyên tử của Nhật chịu trách nhiệm 30% năng lượng điện cho quốc gia này và đang có kế hoạch nâng lên 40% từ nay đến năm 2010.

Năng lượng nguyên tử góp phần bảo vệ hay phá hủy môi trường. Việc tìm ra năng lượng nguyên tử được coi như một trong những phát minh lớn nhất của con người trong thế kỷ XX. Năng lượng nguyên tử đã và đang đóng góp tích cực cho việc phục vụ và phát triển nền văn minh nhân loại, song do sự bất cẩn của con người hoặc do những ý nghĩ đen tối và những mưu đồ chính trị nên năng lượng nguyên tử đã gây ra những tai họa thảm khốc hủy hoại môi trường sống và được coi như những vũ khí hủy diệt. Hy vọng là với sự chuẩn bị thật kỹ về nhân lực, tài lực kết hợp với việc áp dụng những tiến bộ của khoa học kỹ thuật trên thế giới cùng với

những quyết tâm của các cường quốc, nhân loại sẽ có đủ khả năng để làm chủ vấn đề an toàn nguyên tử. Con người hôm nay đang đứng trước thử thách to lớn là có nên sử dụng năng lượng điện nguyên tử để giải quyết bài toán năng lượng hay không? Nếu có thì cần làm thế nào để tạo ra sự an toàn cho thế giới?

Nếu giải quyết được những vấn đề nêu trên năng lượng nguyên tử sẽ góp phần to lớn trong công cuộc bảo vệ môi sinh và còn tiết kiệm được những nhiên liệu hoá thạch cho các thế hệ tương lai.

IV-NHỮNG HƯỚNG ĐI MỚI

*NĂNG LƯỢNG KẾT HỢP (NUCLEAR FUSION ENERGY)

Năng lượng kết hợp được hình thành do sự kết hợp của các hạt nhân ánh sáng Deuterium và Tritium hai nguyên tố đồng vị phóng xạ của phân tử Hydro, bằng một sức nén cực mạnh trong một nhiệt độ rất cao ở trong một môi trường có từ tính. Phản ứng kết hợp và phản ứng phân hạch giống nhau ở chỗ không tạo ra khí ô nhiễm nhưng khác nhau ở chỗ: phản ứng phân hạch tạo ra phế liệu phóng xạ, trong khi đó phản ứng kết hợp hoàn toàn trong sạch, các phế liệu thải ra một cách gián tiếp qua phản ứng trung hòa (Neutron Activation) bên trong phạm vi của thành lò phản ứng không thoát ra ngoài, thêm vào đó phản ứng kết hợp tuyệt đối an toàn nếu tắt nguồn nhiệt năng tạo ra sự kết hợp, phản ứng ngưng theo không tạo ra sự nổ, không nóng chảy, không phản ứng dây chuyền, không thể làm bom được. So sánh về sự phát sinh năng lượng, phản ứng kết hợp tạo ra năng lượng gấp 4 lần nhiều hơn phản ứng phân hạch và gấp 10

phản ứng phân hạch và gấp 10 triệu lần nhiều hơn năng lượng than đá. Deuterium có rất nhiều trong phân tử nước, nguồn nước thì vô hạn có khắp nơi trên mặt địa cầu. Trữ lượng Deuterium có thể cung cấp năng lượng cho thế giới hàng triệu năm nữa, có nghĩa là năng lượng không còn là gánh nặng cho Thế Giới cả về 3 phương diện: an toàn, kinh tế và chính trị. Mặc dù còn rất nhiều khó khăn, những thử nghiệm hiện tại đã tạo ra được công suất điện năng 50 MW. Các nhà khoa học làm việc trong ITER (International Thermonuclear Energy Reactor) đang chuẩn bị cho cuộc thử nghiệm lò có công suất 500 MW, và tháng 12/2006 Bộ Trưởng năng lượng của 7 quốc gia Mỹ, Nga, Trung Quốc, Nhật, Nam Hàn, Ấn Độ và Âu Châu đã cùng ký một hiệp ước xây dựng một trung tâm thí nghiệm lò phản ứng hỗn hợp địa điểm xây dựng tại Cadarache thuộc miền nam nước Pháp. Lò này sẽ là một dự án khoa học lớn nhất của thế giới đầu thế kỷ XXI và có sự đóng góp nhân lực, tài chính của 30 quốc gia phát triển nhất thế giới hiện nay và đây là một trong những hướng đi mới của nhân loại

*SẢN XUẤT XĂNG DẦU TỪ CO2 (Carbon Dioxide)

CO2 là loại khí đóng góp nhiều nhất gây nên hiện tượng hâm nóng toàn cầu tạo ra tình trạng thay đổi thời tiết bất thường hiện nay. Nhưng các nhà hóa học đang hy vọng rằng họ có thể biến nó thành nhiên liệu có ích với sự hỗ trợ của ánh sáng mặt trời. Các nhà hóa học từ lâu đã mong muốn tìm ra phương pháp biến đổi CO2 trở lại dạng ban đầu của nó, "những Hydrocarbon

Hydrocarbon hữu ích" nếu làm được các chu kỳ của động cơ đốt nội vi (Internal combustion) nó sẽ trở thành một vòng tuần hoàn khép kín: xăng dầu biến thành CO₂ rồi CO₂ biến thành xăng dầu như vậy chúng ta sẽ chỉ đổ xăng cho chiếc xe bất cứ loại nào một lần duy nhất. Nhu cầu sử dụng xăng dầu sẽ giảm mạnh và chi phí xăng dầu không còn là gánh nặng đối với các nền kinh tế.

Các chuyên gia hóa học của NASA sử dụng ánh sáng mặt trời cùng một miếng Titanium mỏng làm xúc tác quang học để tách nước thành Oxy, Proton, và Electron sau đó họ dùng màng lọc Proton và giầy điện để tách ra từng loại, tiếp theo Oxy, Proton và Electron được cho kết hợp với CO₂ để tạo ra 8 hoặc 9 loại Hydrocarbon (tạo ra từ phản ứng khử CO₂). Những ống Nanocarbon chứa các phân tử Platinum và Palladium được sử dụng làm xúc tác cho phản ứng, kết quả NASA đã tổng hợp những hydrocarbon đó thành xăng và dầu diesel.

Dr. Gabiel Centi trưởng nhóm nghiên cứu tuyên bố: "Việc biến CO₂ thành nhiên liệu không còn là một giấc mơ mà đã trở thành điều có thể thực hiện được trong tương lai gần". Dr. Centi cho biết phân tử Platinum và Palladium có thể tạo ra lượng Hydrocarbon nhiều gấp hai đến ba lần so với những chất xúc tác đang được bán rộng rãi hiện nay, nhưng quá trình khử CO₂ chỉ biến được khoảng 1% lượng khí này thành hydrocarbon ở nhiệt độ trong phòng thí nghiệm. Nhóm nghiên cứu tin rằng tỷ lệ CO₂ tham gia phản ứng sẽ cao hơn nếu phản ứng xảy ra ở nhiệt độ cao hơn, ngoài ra việc tăng mức độ hiệu quả của quá trình tách nước bằng ánh sáng mặt trời cũng rất



cần thiết. Nếu được thực hiện đúng cách, các chuyên gia hoá học tin rằng chỉ trong 10 năm họ có thể cho ra đời lò phản ứng hoạt động bằng năng lượng mặt trời có khả năng chuyển đổi CO₂ thành nhiên liệu. Nếu các nhà hóa học thành công, việc tái sử dụng những khí thải gây nên hiệu ứng nhà kính, được sinh ra trong quá trình đốt các nhiên liệu hóa thạch sẽ trở thành sự thực. Thành tựu này có thể dẫn tới những thay đổi to lớn trong lãnh vực thám hiểm không gian, theo đó những tàu không gian, vệ tinh và những thiết bị thăm dò vũ trụ có thể tự tạo ra nhiên liệu từ carbon dioxide đang có sẵn một trữ lượng mênh mông trong bầu khí quyển của hành tinh có khả năng cung cấp cho nhân loại nhiều triệu năm.

*SẢN XUẤT ĐIỆN TỪ CO₂

Các khối đá dưới lòng đất có nhiệt lượng rất lớn. Để tận dụng lượng nhiệt to lớn đó, con người đã xây dựng những nhà máy thủy nhiệt điện. Những nhà máy sản xuất điện kiểu này phải được đặt trên những mỏ đá nóng. Người ta bơm nước qua những khối đá nóng để chúng hấp thụ nhiệt rồi dẫn chúng vào những hồ chứa, từ đây hơi nước được đưa vào các ống dẫn

tới turbine của máy phát điện. Một thực nghiệm thay thế nước bằng khí CO₂ được bơm qua lớp đá nóng có thể làm quay turbine máy phát tạo ra điện. Dr. Karsten Pruess thuộc trung tâm nghiên cứu khí thải CO₂ của NASA đã khẳng định điều đó qua thí nghiệm tại nhà máy thủy nhiệt điện Soutz phía Tây Bắc của tiểu bang Arizona. Trong nhà máy này, nước được bơm xuống những lớp đá dưới lòng đất qua một lỗ. Sau khi đi qua đá, nhiệt độ của nước tăng lên đến 200 độ C. Nước nóng đi qua một lỗ nhỏ khác rồi được dẫn tới turbine của máy phát điện.

Thay vì dùng nước Pruess bơm CO₂ qua những viên đá nóng, ông phát hiện ra rằng lượng điện đầu ra của máy phát điện tăng ít nhất 50%. Sau khi làm như vậy, theo giải thích của Pruess mặc dù CO₂ không hấp thụ được nhiều nhiệt lượng như nước, song loại khí này đi qua đá nóng, ống dẫn và những nơi khác trong máy phát điện với vận tốc nhanh hơn nước nhiều. Điều này làm cho công suất của máy phát điện tăng lên. Cho dù dùng nước hay CO₂ vẫn phải bỏ ra một mức năng lượng nào đó để bơm chúng xuống đất, nhưng khí CO₂ ở lỗ thoát ra luôn loãng hơn (do nóng hơn) khí CO₂ ở lỗ vào. Sự khác biệt về mức độ loãng sẽ dẫn tới chênh lệch về áp suất, khiến cho CO₂ càng lúc càng di chuyển dễ dàng hơn nên năng lượng bỏ ra để bơm nó càng lúc càng ít đi không đáng kể so với lúc ban đầu. Nhóm nghiên cứu của Pruess cho biết với kỹ thuật này, khí CO₂ do các nền công nghiệp thải ra sẽ được giải quyết trả lại sự trong lành cho bầu khí quyển.

DR. VŨ ĐỨC ĐỆ

(tiếp theo trang 9)

chối, không mở cửa lòng, không dám nói lên hai chữ “xin vâng” thì công cuộc cứu thế sẽ đi về đâu? Nếu Mẹ không chấp nhận lời mời, không đáp ứng tiếng gõ của Chúa Thánh Linh, thì Tin Mừng đã không đến với trần thế và công cuộc rao giảng Tin Mừng cũng trở nên vô nghĩa! Và như thế, vai trò phúc âm hoá môi trường của người Cursillista còn có nghĩa gì?

Qua lời đáp “xin vâng” Mẹ xuất hiện như khởi điểm của công cuộc cứu thế. Cũng thế, Mẹ đã xuất hiện như là tận điểm của diễn trình cứu chuộc qua lời trần trời của Thầy Chí Thánh trước khi Ngài trút hơi thở cuối cùng trên thánh giá. Thật vậy, trước khi kết thúc chuỗi ngày trần gian, Chúa Giê Su đã nghĩ tới thảm cảnh cô đơn của Mẹ khi vắng bóng con, cũng như nỗi cô đơn của tất cả các môn đệ dấu yêu khi vắng bóng Thầy, nên Ngài đã bất ngờ thốt lên những lời trần trời xoáy động tim óc của mọi người “Hỡi Gioan, này là Mẹ con..Thưa Mẹ, này Gioan là con Mẹ..” Lời trần trời cuối cùng của Thầy Chí Thánh đã thiết lập mối quan hệ máu mủ giữa Mẹ và môn đệ Gioan, hình ảnh của người Cursillista được Thầy ưu ái chọn lựa trong muôn một để tiếp nối sứ mệnh cứu thế. Từ đây, người Cursillista được nhận làm “con Mẹ”, sẽ thay Chúa Giêsu để sát cánh bên Mẹ, an ủi và phụng sự Mẹ. Cũng từ đây, Mẹ đã nhận lời làm “Mẹ con”, sẽ sát cánh bên con để nâng đỡ, ủi an vỗ về, như Mẹ đã từng vỗ về Thầy Chí Thánh ngày nào..

Giữa khởi điểm và tận điểm của công cuộc cứu thế, hình ảnh Mẹ Maria còn trải dài trong suốt

cuộc rao giảng Tin Mừng của Chúa Giêsu khi còn tại thế. Chúng ta hãy nhớ lại hình ảnh Mẹ tại hang đá Be Lem, ấm bông ôm ấp Chúa hài nhi, con mắt Mẹ theo dõi từng bước đi chập chững của Chúa Giêsu, nhất là con tim rã rời của Mẹ chứng kiến con yêu của mình bị đánh đòn, đóng đinh rồi nghẹn ngào tắt thở trên thập giá..Mẹ yêu Thầy Chí Thánh thế nào, thì mẹ cũng yêu môn đệ của Thầy, bạn hữu của Thầy như thế. Người Cursillista có cảm nghiệm được tình yêu thánh thiện và mặn nồng đó không? Người Cursillista có mở cửa mời Mẹ hợp tác vào công cuộc rao giảng Tin Mừng, như thế đã mở cửa đón mời Thầy Chí Thánh vào lòng, vào đời không?

Đặc biệt, hình ảnh và cách hành xử của Mẹ Maria trong tiệc cưới Cana càng thể hiện vai trò đồng công cứu chuộc của Mẹ. Chúa giáng trần cứu thế vì yêu nhân loại, thì Mẹ cũng đã hợp tác chặt chẽ với Chúa trong việc thể hiện tình yêu đó. Những gì đã xảy ra tại tiệc cưới Cana hẳn làm nhiều người ngạc nhiên. Ngạc nhiên vì không hiểu tại sao, gia chủ đã thiếu chuẩn bị đến nỗi để xảy ra tình trạng hết rượu! Ngạc nhiên hơn vì phép lạ nước hóa thành rượu, và rượu ngon chưa từng thấy! Ngạc nhiên vì đây là lần đầu tiên trong đời, Chúa Giêsu đã bất ngờ làm phép lạ, dù hình như thời điểm của Ngài chưa đến! Nhưng ngạc nhiên nhất là tại sao, Mẹ đã nhạy cảm nhận ra mối băn khoăn của gia chủ, của đôi tân hôn trong khi mọi người chỉ vui say tiệc cưới? Tại sao Mẹ không sai bảo hay xin nài, mà chỉ “chia sẻ” với Chúa “ người ta hết rượu...”. Chỉ vồn vện có thể mà phép lạ đã xảy ra! Đơn giản thôi! Bằng con tim đầy yêu thương và nhạy cảm,

nhất là với đức tin vô bờ bến, Mẹ đã tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu bao la của Chúa, Mẹ đã thông cảm trọn vẹn những băn khoăn của gia chủ, chia sẻ tận tình những ưu tư và nhu cầu của con người. Nói khác, Mẹ đã “cận nhân tình” một cách tuyệt vời, và đó là con đường dẫn tới phép lạ..Người Cursillista trong cuộc dân thân canh tân môi trường, có học được bài học “cận nhân tình” một cách tuyệt vời, và đó là con đường dẫn tới phép lạ..Người Cursillista trong cuộc dân thân canh tân môi trường, có học được bài học “cận nhân tình” đó không? Có mời Mẹ tiếp tục chia sẻ với Thầy chí Thánh về hoàn cảnh cấp bách, về những đòi hỏi cấp thiết của môi trường không?

Viết đến đây, tôi lại liên tưởng đến lời Mẹ nhắn nhủ khi hiện ra tại Fatima, hãy đèn tạ trái tim Mẹ..Trái Tim Mẹ sẽ thắng..Hãy cầu nguyện cho nước Nga trở lại.. Hôm nay, thế giới đã đổi thay, nước Nga đã mang bộ mặt mới, nhưng môi trường trần thế còn biết bao lối ngõ và phương diện chờ đợi canh tân! Còn trái tim Mẹ có thắng không thì còn tùy thuộc vào thái độ nhân loại có sốt sắng đèn tạ trái tim Mẹ chưa? Nhất là những Gioan, những Cursillista, những người con của Mẹ có yêu Mẹ đủ chưa, có tôn vinh Mẹ đủ chưa và có thành tâm mời Mẹ cộng tác vào công cuộc truyền bá Phúc Âm không? Mong ước rằng, trong cuộc sống Ngày Thứ Tư, người Cursillista sẽ mạnh dạn bước đi trong tin yêu, một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em, và mắt luôn luôn hướng về Mẹ Maria nhân từ, dấu yêu...

CURSILLISTA NGỒ ĐỨC ĐIỂM

Vài Kỷ Niệm với Phong Trào Cursillo



Hồi còn ở VN, tôi chưa bao giờ nghe đến phong trào Cursillo. Mãi đến khoảng năm 1995 tôi mới nghe một bạn đồng nghiệp của tôi là anh Đỗ Viết Lê, nói rằng Cursillo khá hay và khuyên tôi nên dự một khoá tĩnh huấn. Anh Lê là người ăn nói nghiêm túc nên lời khuyên của anh làm tôi chú ý. Tôi ngó ý với anh Trần Văn Hiếu và anh đã tìm bác Cử bảo trợ cho tôi để được dự khoá tĩnh huấn 147 thuộc Giáo phận San José.

Tôi biết anh Hiếu hồi còn ở Đà Nẵng, rồi gặp lại anh ở Hoa Kỳ, từ đó chúng tôi sát cánh nhau trong các hoạt động của Hội những người Công giáo gốc Vinh ở Bắc California.

Ba ngày tĩnh huấn đã đem lại cho tôi nhiều khám phá thích thú. Nhiều lúc tôi có cảm tưởng như đã đụng chạm được Chúa nên nước mắt cứ tự động trào ra, khi thì rơm rớm, khi tuôn tràn nên lời phát biểu trở thành nghẹn ngào.

Tuy nhiên tôi chỉ nói sơ sơ vậy thôi vì phải để bí mật lại cho các người tham dự các khóa sau tự mình khám phá và tìm đến với Chúa.

Tôi được xếp vào nhóm Phêrô, gồm những người cao tuổi nhất. Tôi đã được gặp bác Bùi Đình Đạm. Bác Đạm là người tôi thuộc tên từ lâu nhưng bây giờ mới gặp. Khoảng năm 1963, tôi bị động viên vào khóa 14 Sĩ quan Bộ Binh Thủ Đức, vừa học xong giai đoạn 1 thì nhận được giấy tạm giải ngũ để về hoàn tất năm cuối cùng của bằng Cử Nhân. Trên giấy tờ tôi thấy bác Bùi Đình Đạm ký, lúc đó bác ấy còn làm Giám Đốc Nha Động Viên.

Được về tiếp tục học, lại được gần gũi với vị hôn thê nên tôi rất mừng, do đó tôi mới nhớ mãi tên của bác!

Trong nhóm còn có anh Lê Văn Mai, anh là một cựu sĩ quan, lại có một đức tin rất mạnh mẽ.

Sau này anh thường hay trình bày các đề tài về Thánh kinh, làm tôi ngưỡng mộ. Tôi cũng thường gọi anh là "lý thuyết gia" về Thánh Kinh, đây là một sĩ quan trí thức.

Một nhân vật nữa trong nhóm là anh Lê Hữu Hiền, cũng là cựu sĩ quan, tôi có gặp anh Hiền một vài lần ở hội Vinh. Nhưng anh Hiền đã được Chúa gọi về sau khi đi dự khóa tĩnh huấn vài ba năm. Anh ấy đã từ giã chúng tôi để về nước Trời sớm. Nhưng có một điều an ủi là dù đã ra đi anh để lại anh Quang-con rể của anh-tiếp tục đặc lực cho Phong trào Cursillo San José.

Một nhân vật nữa mà tôi phải nhắc đến là anh Đỗ Văn Ôn. Anh Ôn có ưu điểm là hầu như không khi nào vắng mặt trong các cuộc họp nhóm hàng tháng suốt trong hơn 10 năm liền và luôn luôn tham dự làm trợ tá cho các cuộc huấn luyện.

Đối với tôi, khóa tĩnh huấn chỉ là bắt đầu của một quá trình học hỏi về Chúa để trau dồi Đức Tin.

Sự học hỏi này được thực hiện qua sự tiếp xúc với các Cursillistas và nhất là với các linh mục trong các dịp tĩnh tâm của phong trào hay trong các buổi sinh hoạt hàng tháng.

Nếu tham gia Cursillo mà không tham dự các sinh hoạt này thì tâm hồn sẽ khô cạn dần và rời rạc vào tình trạng cũ.

Cha linh hướng của Phong trào lúc tôi tham gia là cha Phaolô Lưu Đình Dương, cha cũng là linh hướng của hội Vinh. Cha là người làm việc có nguyên tắc. Ăn nói, giảng giải gãy gọn, rõ ràng, cứng rắn. Nơi ngài ta thấy hình ảnh của một người gốc Vinh.

Một linh mục khác, hoạt động chặt chẽ với phong trào là cha Phạm Kim Hùng. Trong các bài giảng cha hay thường hay nhắc đến cái vẻ "không đẹp trai" của cha, mà hậu quả là những sự không may mắn trong thời gian ở Chung viện cũng như khi đã thành linh mục. Nhưng những bài giảng của cha thì sâu sắc và phong phú, đầy những cảm nghiệm cha đã thu thập được trong cuộc đời. Tôi không thấy cái "xấu trai" của cha mà lại liên tưởng đến một nhân vật của Đông Chu

Liệt quốc bên Tàu, đó là ông Tề Yến Anh, người thấp nhỏ nhưng có tài unction biện và có tài kinh bang tế thế. Tề Yến Anh làm Tế tướng cho vua Tề Hoàn Công, xây dựng một nước Tề từ nhược tiểu thành Bá Chủ, các nước khác phải kính sợ.

Một linh mục khác nữa là cha Cao Phương Kỳ, cha là giáo sư ở Chung viện đã hơn 40 năm. Do đó các bài giảng của cha thật phong phú, tính chất sư phạm được biểu lộ trong các bài thuyết giảng của cha. Tôi cũng làm nghề giáo được gần 30 năm (trước khi rời VN), nên rất thích các bài giảng của cha.

Còn nhiều linh mục nữa, mỗi người một vẻ.

Cha Lê Trung Khuê là một linh mục trung niên, cha có nhiều kinh nghiệm về truyền giáo và mục vụ cho một sắc dân thiểu số ở Mỹ. Bài giảng của cha khi nào cũng bốc lửa, hăng hái, thúc giục mọi người tiến bước.

Cha Ngô Văn Thích là một linh mục trẻ thuộc dòng Đa Minh (ở Canada), tôi thấy mới xuất hiện vài năm nay ở các sinh hoạt Của Cursillo San José.

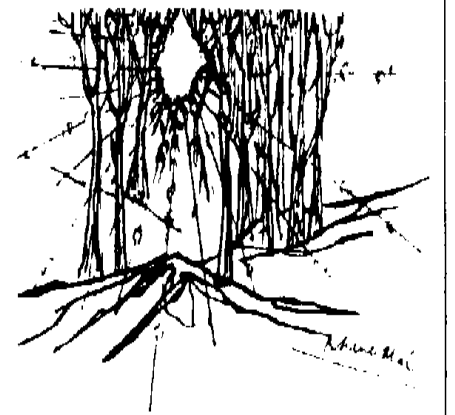
Đây là dấu hiệu tốt vì các linh mục trẻ và các Cursillistas sẽ làm cho phong trào luôn trẻ trung và đầy sức sống.

Người mà tôi nhắc đến cuối cùng là cha tâm linh hướng của phong trào, cha Phan Quốc Cường.

Cha còn trẻ, cha có giọng nói dịu dàng rất lôi cuốn, và thỉnh thoảng cha khôi hài nên không khí thảo luận trở nên vui tươi. Tôi lại khám phá ra cha có tâm hồn thi sĩ, lâu lâu cũng làm ít câu thơ vui nhộn, dễ thương. Nhưng hình như cha hay ốm vặt. Vậy các Cursillistas trong phong trào phải săn sóc sức khỏe cho cha nhiều hơn.

Nhưng điều tôi viết trên đây là cảm nhận của riêng tôi. Tôi ước ao có nhiều bạn trẻ khi đọc những dòng này thì nảy sinh tò mò mà nổi hứng tìm hiểu và tham gia phong trào.

CURSILLISTA HỒ SĨ HÙNG



ÔNG TU TÌM ĐƯỢC BẠN



Trong khu apartment trên đường Willow này ai cũng biết “Ông Tư cất cỏ”. Kể cũng lạ, vì chỉ có mười gia đình người Việt với nhau, và chỉ có một ông Tư thôi, sao lại phải gọi là “Ông Tư cất cỏ”. Ít ai biết được tên thật của ông Tư là Nguyễn Công Thành. Ông Tư trạc ngoài 60 tuổi, dáng người gầy gầy, nước da ngăm ngăm- có lẽ vì ông làm việc ngoài trời nhiều. Ông đi lại nhanh nhẹn chứng tỏ một sức khỏe tương đối tốt. Ông Tư ít nói, hay trầm ngâm. Ai hỏi chuyện, ông lịch sự trả lời, gặp ai ông chào hỏi ôn tồn, vui vẻ nhưng ngắn gọn: “chào ông”, “chào bà”, “hi”, “good morning” thế thôi. Có lần người láng giềng lấy cỏ cho ông một tờ báo rồi gọi chuyện cộng đồng, chuyện chính trị, ông Tư lắng nghe người láng giềng trình bày ý kiến này nọ, xong ông nói một câu khiến người láng giềng cụt hứng, sau này không nói chuyện cộng đồng hay chính trị với ông nữa: “Tôi đi làm vất vả cả ngày, về tới nhà chỉ muốn nghỉ ngơi, chuyện cộng đồng, chuyện chính trị tôi chả biết gì cả, xin lỗi ông Hạnh.” Thật ra, từ khi đặt chân lên đất Mỹ, ông Tư hăm hở tham gia vào các sinh hoạt cộng đồng. Nhưng từ khi vợ ông đau nặng, ông phải mất thời giờ chăm sóc, lo lắng cho vợ, lại vừa đi làm nên không có thì giờ. Đó là lý do bề ngoài. Nguyên do chính là ông Tư cảm thấy có một điều gì đó trong các sinh hoạt cộng đồng không hợp với ý ông, nói ra e không đi đến đâu, lại sinhwich lòng. Từ đó ông Tư chỉ “kính nhi viễn chi.”

Ông Bà Tư có hai người con. Cậu con trai có vợ con ở San Jose, cô con gái có chồng mở shop sửa xe ở Houston- Texas, tuy công việc làm mệt nhọc cả ngày, nhưng có thu nhập khá. Ông bà Tư có hai cháu ngoại đều là cháu trai.

Gia đình ông Tư tới Mỹ theo diện tỵ nạn chính trị năm 1991, người ta thường gọi là chương trình HO. Là sĩ quan Trưởng phòng Nhì tỉnh Long An, sau năm 1975 ông đi tù cải tạo 10 năm. Gia đình ông được đến Mỹ sớm hơn nhiều người, là nhờ người em của ông ở Mỹ làm đơn bảo lãnh, cộng với hồ sơ cải tạo. Thật không may, gia đình ông đang trên đà hội nhập và tiến thân thuận lợi, thì bà Tư bị ung thư gan khá nặng. Ông Tư vừa đi làm điện tử vừa chăm sóc vợ. Hai con ông vừa đi học ở De Anza college, vừa luân phiên lo lắng cho mẹ. Đến năm 1997, sau hơn 5 năm ốm đau, bà Tư được Chúa gọi ra khỏi thế gian cách êm đềm trong ơn nghĩa Chúa. Một đám tang thật đơn giản. Một đại tang đầy nước mắt cả bên ngoài lẫn trong lòng cho ông Tư và hai con ông. Khi bà Tư đau nằm một chỗ 5,6 năm, tuy phải chăm sóc vất vả lắm, nhưng dù sao người vợ, người mẹ vẫn còn đó, vẫn nhìn thấy nhau. Nay bà Tư ra đi, để lại cho cha con ông niềm xót xa thương nhớ vô hạn, một khoảng trống vắng buồn hiu! Từ đó ông Tư càng ít nói, càng trầm tư hơn. Từ trước năm 75 bà Tư vẫn luôn là động lực hối thúc ông Tư và hai con việc thờ phượng Chúa, việc xưng tội rước lễ. Ông Tư là tân tông, theo đạo để cưới vợ. Đến khi bà Tư qua đời, vì thương vợ, vì cảm mến đời sống đạo đức hiền lành của vợ, nên mặc dầu ông Tư không nhiệt thành sốt sắng lắm, ông vẫn cố gắng nhiều trong việc thờ phượng Chúa để làm gương cho 2 con.

“Họa vô đơn chí,” ông Tư bị mất việc ít lâu sau ngày bà Tư qua đời. Cha con ông lại một phen khốn đốn. May nhờ một người bạn của ông làm nghề thầu cắt cỏ thương tình, giao cho ông một round cắt cỏ với chiếc xe truck và dụng cụ, máy móc đầy đủ. Từ đó ông có tên mới: “Ông Tư cắt cỏ.”

Round của ông Tư có một số nhà người Mỹ và người Việt. Gia đình Cụ bà Thư Hương là nơi ông cảm thấy mến. Các gia đình khác thường không có ai ở nhà khi ông đến cắt cỏ, tĩa cây, hoặc giả có người ở nhà mà họ không ra ngoài. Còn Cụ bà Thư Hương hay ra chuyện trò vui vẻ với ông.

Chiều hôm nay ông Tư mệt nhiều vì trời mùa hè nóng quá. Sau khi tắm xong, ông cảm thấy khỏe, tinh thần thư thới. Ông chưa định ăn cơm vội, sống đơn độc một mình lúc nào ăn chả được. Ông mở tủ lấy một chai bia lạnh ra bàn salon ngồi, vừa uống vừa xem TV. Bấm remote dò mấy channel, ông dừng lại đài ABC vì hình tài tử Tom Hank vừa xuất hiện. Ông có cảm tình với Tom Hank qua phim “Forest Gump”. Phim “Cast Away” ông đang xem mô tả một người đàn ông chuyển tải hàng hóa, bưu kiện từ Liên Xô về Hoa Kỳ. Giữa trời nước bao la, cơn bão nổi lên, máy bay bị rơi xuống biển. Tan tành! Lạnh buốt! Người đàn ông đó trôi giạt cùng với một số hàng hóa vào bờ một hòn đảo hoang vắng. Ông ta hoàn toàn cô độc. Quần áo tả tơi, ông ta tìm trong số hàng hóa để có một cái gì che thân đỡ lạnh, và đôi giày cho đỡ đau chân. Ông ta mưu sinh, tìm cách bắt cá để

sống qua ngày đợi cứu thoát. Làm gì có lửa cho ông ta nướng cá. Ông ta xoay sở lấy một khúc gỗ và một cành cây cố gắng ma xát thật mạnh tạo ra sức nóng, làm ra lửa để vừa nướng cá, vừa đốt lửa làm dấu hiệu SOS. Ông cố gắng nhiều lần, tay ông máu me ra bê bết mà vẫn không kết quả. Ông ta bực tức la lối om sòm một mình. Ngẩng lên, vô tình mắt ông chạm phải một quả bóng mây ngày nay lặn lốc trên bãi biển. Ông cầm quả bóng lên, tay ông bê bết máu dính cả vào quả bóng màu trắng. Ông có ý nghĩ ngộ nghĩnh là vẽ thêm mấy vết máu đơn sơ. Quả bóng có hình dạng mặt người. Ông mỉm cười đắc ý. “Quả bóng có mặt người” từ nay trở thành “người bạn thân thiết” của ông trong cảnh trời nước bao la hoang vắng. Ông cùng với “người bạn thân thiết” lại cố gắng làm phát sinh lửa. Lần này họ thành công. Ông ta tâm sự, kể lể, chuyện trò với “người bạn thân thiết.” Có lúc họ êm ái, có lúc gây gổ, có lúc vỗ về. “Người bạn thân thiết” luôn sát bên ông trong mọi sinh hoạt. Dù gì ông ta cũng đã có một “người bạn” để chia sẻ những lo lắng, buồn phiền, sợ hãi và ước mơ một ngày trở lại đất liền. Quả thật, ông ta được cứu thoát, tìm thấy hạnh phúc nơi đất liền với một cô gái miền quê, là người nhận một bưu kiện được gửi từ Liên Xô.

Phim chấm dứt lâu rồi mà ông Tư vẫn chìm đắm trong suy tư về sự cô đơn, sự bất hạnh ập xuống bất ngờ, và nhất là sự cần thiết một người bạn, để chia sẻ ngọt bùi đắng cay cuộc đời. Ông bỏ buổi cơm chiều, vào giường ngủ sớm, trần trọc hoài không ngủ được. Ông nằm nhìn trần

nhà mà suy nghĩ, nhớ nhung. Một ý nghĩa chợt len mạnh vào tư tưởng ông: “Liệu mình cũng nên có một người bạn?”

Ông Tư ôn cố kỷ niệm. Ông nhớ Phòng Nhi của ông nhìn thẳng ra sân cò mà sáng thứ hai nào anh em quân nhân các cấp cũng nghiêm chỉnh làm lễ chào quốc kỳ. Ông nhớ sau giờ làm việc, ông cùng mấy sĩ quan thuộc cấp vui vẻ chuyện trò ở một quán nhỏ trong khu gia binh. Ông nhớ, thường thường tối thứ bảy hoặc sáng Chúa nhật ông lái xe về Saigon thăm gia đình và cùng vợ con đi lễ. Bao giờ cũng vậy, Cha vừa chúc bình an xong, bà Tư hỏi há thúc giục ông Tư cùng hai con ra núi Đức Mẹ. Bà Tư xướng kinh, ông Tư và hai con đáp. Bà Tư cầu nguyện hơi lớn tiếng một chút cho cha con ông hiệp ý. Trước khi trở lại nhiệm sở khi trời còn sáng, lần nào ông Tư cũng đều có một bữa cơm gia đình tươm tất, ngon miệng với vợ con. Thật đầm ấm và hạnh phúc. Ông lại chợt nhớ Cụ bà Thư Hương. Cách nay không lâu, Cụ bà Thư Hương nhìn thấy xe ông có treo một xâu chuỗi Mân Côi. Cụ biết ông Tư là người Công Giáo và do tính tình trầm ngâm, ít nói của ông Tư khiến Cụ bà nghĩ là ông Tư có điều gì không vui. Cụ tìm cách làm quen khi thì mời chai nước mát, khi thì ly nước bưởi tươi chính tay Cụ vắt, khi thì biếu mấy trái ổi sá lị, mấy trái cam hay rau má của Cụ trồng sau vườn. Sự tử tế và lòng chân thành của Cụ dần dần biến đổi ông Tư thành người cởi mở, chịu lắng nghe, chịu bày tỏ. Ông Tư được biết Cụ bà Thư Hương đã 98 tuổi, người con cả của Cụ lớn hơn ông 7,8 tuổi. Ông Tư không xưng là “cháu” nữa mà xưng là

“con.” Cụ bà vẫn gọi ông Tư là “chú.” Sau khi cắt cỏ, tĩa cây xong, chỗ Cụ và ông Tư ngồi uống nước, chuyện trò vẫn là bóng mát cây tùng trước sân nhà, nơi lưng chừng thân cây có đặt Tượng Đức Mẹ Fatima màu trắng. Ông Tư thích nghe những câu chuyện Cụ kể, những kinh nghiệm sống từ sau năm 1954 di cư vào Nam, rồi những năm sau 1975 các con Cụ ở Mỹ, chỉ còn Cụ và cô con gái lớn còn ở Saigon, chuyện các con Cụ ham thích làm việc tông đồ, người con trai cứ vài ba tuần, một vài tháng lại nói: “Mẹ cầu nguyện cho con, ngày mai con đi Canada”, ... ngày mai con đi Úc, ngày mai con đi Roma v.v...” Tuy đã cao tuổi mà trí nhớ Cụ rất tốt, lời cụ kể rành mạch, đôi khi pha trò vui vui, dí dỏm. Rồi Cụ gọi chuyện cho ông Tư kể về gia đình ông.

Cụ nghe mà thương ông Tư lắm, thương ông làm ăn cực nhọc, thương ông đơn chiếc một mình, nhất là thương ông không giữ được lòng thờ phượng Chúa sốt sắng như vợ ông mong muốn. Cụ nhớ dụ ngôn “hạt cải rơi bên vệ đường, rơi nơi bụi gai.” Cụ cầu nguyện xin Đức Mẹ ban ơn cầu bầu cho Cụ được Thánh Thần soi sáng khôn ngoan trong lời nói việc làm để khuyên bảo, an ủi ông Tư. Đối với Cụ bà Thư Hương việc này khá quen thuộc vì Cụ từng là Hội Trưởng Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, là quân binh hoạt động của Đạo Binh Đức Mẹ, là thành phần cốt yếu hội Vinh Sơn đi phát quà cho người nghèo trong khu phố ở Saigon nhiều năm.

Thấm thoát mà ông Nguyễn Công Thành sinh hoạt trong Ban Phụng Vụ Giáo đoàn St. Victor gần hai năm. Ông Thành vui vẻ, âm thầm phục vụ. Bao giờ ông

cũng đến sớm, sắp xếp gọn gàng sách kinh trên các băng ngồi, lượm rác, kê bàn, ghi ý lễ. Ông quan sát tỉ mỉ trong nhà thờ những gì cần chỉnh đốn để tạo sự thoải mái cho giáo dân v.v... Ngày nào ông Thành có nhiệm vụ Thừa tác thì ông dành nhiều thời giờ để tĩnh tâm cầu nguyện. Anh trưởng ban phụng vụ giới thiệu ông Thành tham dự khóa Cursillo năm 2002. Từ sau “khóa Cursillo cuối tuần”, ông Thành thay đổi nhiều lắm. Rõ ràng là ông có một sức sống mới, sức sống từ đức tin đang bùng cháy, sức sống của hy vọng vui tươi, sức sống của khiêm nhường học hỏi và phục vụ ... Những đức tính này không phải ông mới có, thực ra những đức tính quý báu ấy như được làm mới lại, được đậm đà thêm cường độ.

Nhóm Anrê của ông Thành gồm có 6 người, sinh hoạt đều đặn vào mỗi tối thứ sáu cuối tháng. Thật khéo léo và may mắn, anh em nhóm Anrê có tuổi đời ngang nhau. Ngay từ buổi Hội Nhóm đầu tiên ở nhà anh Trưởng nhóm Lê Văn Châu, anh em đã tâm đắc với nhau nhiều về sự cố gắng sống “ngày Thứ Tư”. Càng ngày anh em càng quý mến, tôn trọng nhau, và tình thân ái, sự chân thành, tin tưởng càng phát triển.

Mấy tháng đầu sinh hoạt nhóm, ông Thành còn dè dặt, nghe ngóng. Từ từ ông nhận ra sự chân thật và tin tưởng, lòng mến Chúa, yêu mến nhau rõ ràng có sức nảy nở và lan tỏa mạnh.

Ông Thành dành nhiều thời giờ để suy nghĩ, cầu nguyện, đọc Kinh thánh, đọc sách của phong trào. Ông nhớ lại khung cảnh và từng ngày, từng bài học rollo trong khóa 3 ngày. Ông nhớ và xúc động lúc anh em tâm sự cùng Chúa Giêsu Thánh Thể. Hôm

đó, ông Thành vừa thừa cùng Chúa chưa trọn câu, ông đã nghẹn ngào không nói được gì thêm. Chỉ có ngậm ngùi và nước mắt! Ông thấy rõ Chúa yêu thương, gìn giữ ban ơn cho ông và gia đình ông quá nhiều, mà ông lơ là thờ ơ với Chúa quá. Ông cảm thấy xấu hổ và tội lỗi. Ông lại nhớ người vợ hiền lành, đạo đức đã suốt đời khuyến khích, mong muốn ông sống đời “người con ngoan của Chúa”. Nay trong tình huynh đệ thân ái và tin tưởng, ông Thành mạnh dạn bộc bạch với 5 anh em trong nhóm một quá trình giữ đạo tê nhạt, hình thức bề ngoài chỉ giữ đạo “cho vợ vui lòng.” Ông thực sự chưa biết “sùng đạo, học đạo và sống đạo là gì”, dù rằng ông là con người tử tế. Chia sẻ xong ông cảm thấy nhẹ nhàng, đồng thời ông cũng tự hứa là sẽ cùng anh em nâng đỡ, giúp nhau sống làm sao để trở thành người Kitô hữu đích thực, sống hết lòng thờ phượng Thiên Chúa và yêu mến tha nhân trong tình anh em, như lời trăng trối của Thầy Chí Thánh trước khi Người bước vào con đường cứu chuộc: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.”

Chúc mừng ông Nguyễn Công Thành tìm được những người bạn đáng tin và đáng quý mến. Nguyện xin Thầy Chí Thánh gìn giữ, ban ơn dồi dào cho ông đi trọn con đường đã chọn: Phong Trào Cursillo.

Xin được cùng ông Nguyễn Công Thành dâng lời thiết tha tạ ơn Chúa.

CURSILLISTA LÊ ĐÌNH KHÔI

SÁCH & TÀI LIỆU CĂN BẢN VỀ PHONG TRÀO CURSILLO

Quý anh chị có thể đặt mua sách thẳng từ VP Trung Ương qua địa chỉ:



TITLE PRICE

- Structure of Ideas, Eduardo Bonnin \$5.25
- The Group Reunion, Fr. Juan Capo \$6.50
- Lower Your Nets, Fr. Juan Capo Bosch \$5.00
- Origins and Development of the Cursillo,
by Fr. Ivan Rohloff \$1.50
- Fundamentals of Christianity,
by Fr. Frank Salmani \$9.25
- Theology of the Laity, Msgr. Paul Lackner
\$7.00
- Whom Shall I Send?, Fr. Frank Salmani \$6.00
- First Conversations of Cala Figuera

TITLE PRICE

- Reunion of the Group, Eduardo Bonnin \$1.50
- The How and the Why, Eduardo Bonnin \$3.00
- Let's Keep the Fourth Day Simple \$3.00
- The Catholic and Social Justice \$2.00
- Reaching Jesus \$12.00
- New American Bible \$6.00
- Our Fourth Day \$3.50
- The Cursillo Yesterday and Today
by Fr. Juan Capo \$6.00
- Evangelization in the Modern World
(Evangelii Nuntiandi), by Pope Paul VI \$3.75
- The Precursillo, Gerry Hughes \$2.50
- Family Sharing Using the Cursillo Method,
by Ken and Teresa Sittenauer \$3.25
- Cursillo Spiritual Formation Program,
by Fr. David Knight \$7.00
- His Way, Fr. David Knight \$10.00
- Why Jesus?, Fr. David Knight \$16.00
- To Follow His Way, Fr. David Knight \$7.00
- The Lay Members of Christ's Faithful People
(Christifideles Laici), by Pope John Paul II
\$9.00
- Go and Make Disciples, by the
National Conference of Catholic Bishops
\$10.25
- Cursillo - What is it? \$1.50
- The Road of Hope, Bishop Francis Nguyen
\$1.50



CURSILLO MOVEMENT
DIOCESE OF SAN JOSE
VIETNAMESE SECRETARIAT
MONTHLY NEWSLETTER

Stamp

Kính Biểu:

SINH HOẠT TRONG THÁNG 9/2007

- Chúa Nhật 09 tháng 9 từ 12:30PM - 3:30PM tại hội trường giáo xứ St. Francis Assisi

“ ULTREYA ĐÓN TÂN CURSILLISTAS ”

- Chúa Nhật 23 tháng 9 từ 6:45PM - 9:30PM tại hội trường giáo xứ St. Patrick.

“TRƯỜNG HUẤN LUYỆN ĐỨC KẾT HAI KHÓA ”

Mọi bài vở xin gửi về Ban Truyền Thông vào tuần thứ hai mỗi tháng theo địa chỉ: *JosephDao@Juno.com*.

Xin cảm ơn quý anh chị.